

000. TIN HỌC, THÔNG TIN & TÁC PHẨM TỔNG QUÁT

1/. VŨ TRỌNG PHONG. **Phát triển thị trường nội dung số tại Việt Nam** / Vũ Trọng Phong // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2019. - Số 28.- Tr. 20 - 23



Tóm tắt: Trình bày thực trạng và những hạn chế trong phát triển thị trường nội dung số ở Việt Nam. Qua đó, đề xuất những giải pháp nhằm phát triển thị trường nội dung số ở nước ta.

Mã QR

+ Môn loại: 005.309597 / PH110TR

2/. NGÔ PHÚC HẠNH. **Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong ngành logistics tại Việt Nam** / Ngô Phúc Hạnh, Vũ Thị Tâm, Nguyễn Thị Thu // Tạp chí Nghiên cứu kinh tế. - 2019. - Số 6.- Tr. 18 - 30



Tóm tắt: Tập trung vào việc nghiên cứu thực trạng ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào ngành logistics trên thế giới và tại Việt Nam, từ đó đề xuất các khuyến nghị và chính sách cho các doanh nghiệp logistics Việt Nam trong việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo.

Mã QR

+ Môn loại: 006.3 / U556D

3/. NGUYỄN THỊ TUYẾT VÂN. **Thực trạng và giải pháp phát triển văn hoá đọc ở Việt Nam hiện nay** / Nguyễn Thị Tuyết Vân // Tạp chí Giáo dục lý luận. - 2019. - Số 294.- Tr. 61 - 67



Tóm tắt: Phân tích thực trạng phát triển văn hoá đọc ở Việt Nam hiện nay: Những mặt đạt được và hạn chế. Trên cơ sở, đưa ra những giải pháp phát triển văn hoá đọc: Giải pháp từ phía các nhà quản lý, giải pháp từ phía các nhà giáo dục; giải pháp đối với hệ thống thiết chế văn hoá; giải pháp từ phía người đọc.

Mã QR

+ Môn loại: 028 / TH552TR

4/. NGUYỄN VĂN TRUNG. **Báo chí các cấp bộ Đảng ở Trung Kỳ với nhiệm vụ tuyên truyền, cổ động quần chúng đấu tranh chống đế quốc, tay sai (1930-1935)** / Nguyễn Văn Trung // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2019. - Số tháng 8.- Tr. 70 - 74



Tóm tắt: Trình bày tình hình báo chí các cấp bộ Đảng ở Trung Kỳ những năm 1930-1935; nội dung tuyên truyền, cổ động quần chúng đấu tranh chống đế quốc, tay sai của báo chí các cấp bộ Đảng ở Trung Kỳ.

Mã QR

+ Môn loại: 079.597 / B108CH

100. TRIẾT HỌC - TÂM LÝ HỌC

5/. VŨ TRUNG KIÊN. **Khoan dung Hồ Chí Minh những cảm nhận từ bản Di chúc lịch sử** / Vũ Trung Kiên // Tạp chí Văn hoá nghệ thuật. - 2019. - Số 423.- Tr. 9 - 11



Tóm tắt: Trình bày tư tưởng khoan dung của Chủ tịch Hồ Chí Minh qua bản Di chúc của Người; việc vận dụng tư tưởng khoan dung của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong vấn đề hoà hợp dân tộc.

Mã QR

+ Môn loại: 170 / KH406D

6/. VŨ TRUNG KIÊN. **Khoan dung Hồ Chí Minh** / Vũ Trung Kiên, Hà Minh Hoàn // Tạp chí Khoa học chính trị. - 2019. - Số 6.- Tr. 72 - 77

Tóm tắt: Phân tích, làm rõ truyền thống khoan dung - nét đặc sắc của tinh hoa văn hoá Việt Nam và sự tiếp nối truyền thống này trong tư tưởng khoan dung của Hồ Chí Minh; sự vận dụng của Đảng, Nhà nước Việt Nam trong vấn đề hoà hợp dân tộc.

+ Môn loại: 170 / KH407D



Mã QR

200. TÔN GIÁO

7/. NGUYỄN TRƯỜNG LỊCH. **Ngôi chùa thờ Phật trong lòng người Việt** / Nguyễn Trường Lịch // Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật. - 2019. - Số 424.- Tr. 23 - 24

Tóm tắt: Trình bày về đạo Phật trong tâm thức của người Việt. Phật giáo ngày càng giữ vị trí quan trọng trong tâm thức quần chúng đông đảo giữa đời thường. Về mặt văn hoá, đó là hiện tượng xã hội cần được quan tâm đầy đủ trên nhiều phương diện, bởi lẽ, phía sau cửa chùa là tâm tư, nguyện vọng của hàng triệu người Việt ở thời buổi hiện tại.

+ Môn loại: 294.3 / NG452CH



Mã QR

8/. LÊ MINH HẢI. **Ảnh hưởng của triết lý nhân sinh Phật giáo Nam Tông trong đời sống văn hoá tinh thần cộng đồng người Khmer ở Tây Nam Bộ** / Lê Minh Hải // Tạp chí Triết học. - 2019. - Số 8.- Tr. 95 - 102

Tóm tắt: Làm rõ một số nội dung trong triết lý nhân sinh của Phật giáo Nam Tông, sự ảnh hưởng của nó và một số giải pháp nhằm phát huy những giá trị tốt đẹp của triết lý đó trong đời sống văn hoá tinh thần của cộng đồng người Khmer ở Tây Nam Bộ hiện nay.

+ Môn loại: 294.3095978 / A107H



Mã QR

300. KHOA HỌC XÃ HỘI

9/. NGUYỄN TRỌNG NHÂN. **Tác động của biến đổi khí hậu đối với sinh thái và nhân văn vùng Đồng bằng sông Cửu Long** / Nguyễn Trọng Nhân, Võ Thị Kim Huệ, Nguyễn Thị Bích Trâm // Tạp chí Khoa học Cần Thơ. - 2019. - Số 2.- Tr. 1 - 6

Tóm tắt: Phân tích một số vấn đề chung về biến đổi khí hậu, những thay đổi tự nhiên từ sự biến đổi khí hậu và các tác động của biến đổi khí hậu với sinh thái, nhân văn vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

+ Môn loại: 304.2 / T101Đ



Mã QR

10/. NGUYỄN ĐỨC TUYẾN. **Những yếu tố tác động đến sự tham gia cộng đồng của phụ nữ giai đoạn 1976-1986** / Nguyễn Đức Tuyến // Tạp chí Nghiên cứu Gia đình và Giới. - 2019. - Số 4.- Tr. 12 - 21

Tóm tắt: Trình bày nguyên nhân tỷ lệ tham gia vào cộng đồng ở vị trí và mức độ tham gia thấp của nữ cao hơn nam giới, nhưng ở vị trí và mức độ tham gia cao lại kém hơn nam giới trong giai đoạn 1976-1986.

+ Môn loại: 305.4 / NH556Y



Mã QR

11/. LÊ DUYÊN HÀ. **Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh về giải phóng phụ nữ và sự vận dụng của Đảng ta trong giai đoạn hiện nay** / Lê Duyên Hà // Tạp chí Sinh hoạt lý luận. - 2019. - Số 5.- Tr. 3 - 6



Tóm tắt: Nêu lên quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về giải phóng phụ nữ và quyền bình đẳng giới; việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giải phóng phụ nữ và thực hiện quyền bình đẳng giới ở nước ta trong giai đoạn hiện nay.

Mã QR

+ Môn loại: 305.409597 / GI-100TR

12/. TRẦN THỊ PHÚC AN. **Thực hiện quyền bình đẳng cho phụ nữ - Giá trị nhân văn trong Di chúc của Hồ Chí Minh** / Trần Thị Phúc An // Tạp chí Triết học. - 2019. - Số 8.- Tr. 44 - 53



Tóm tắt: Tập trung phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh trong Di chúc về giải phóng phụ nữ, thực hiện quyền bình đẳng cho phụ nữ và những giải pháp để đem lại quyền bình đẳng thực sự cho phụ nữ.

Mã QR

+ Môn loại: 305.42 / TH552H

13/. LƯƠNG THUYẾT. **Xây dựng mẫu hình người nông dân thế hệ mới là việc “quan trọng và cấp bách”** / Lương Thuỷ // Tạp chí Nông thôn mới. - 2019. - Số 536.- Tr. 6 - 8



Tóm tắt: Trình bày những ý kiến của Tiến sĩ Thào Xuân Sùng - Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Ban Chấp hành Trung Ương Hội Nông dân Việt Nam, Bí thư Đảng uỷ cơ quan trọng cuộc Hội thảo khoa học "Hội Nông dân Việt Nam - 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh và xây dựng mẫu hình người nông dân thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế".

Mã QR

+ Môn loại: 305.5 / X126D

14/. DƯƠNG THỊ HẬU. **Phát huy vai trò của đội ngũ trí thức ở nước ta trong giai đoạn hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh** / Dương Thị Hậu // Tạp chí Giáo dục lý luận. - 2019. - Số 292.- Tr. 26 - 31



Tóm tắt: Góp phần trình bày hệ thống quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về những biện pháp tổ chức và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức trong thực tiễn cách mạng Việt Nam và sự nhận thức của Đảng về vai trò của đội ngũ trí thức, cũng như những chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước nhằm phát huy hơn nữa vai trò của đội ngũ trí thức trong giai đoạn hiện nay.

Mã QR

+ Môn loại: 305.509597 / PH110H

15/. TRẦN TRỌNG DƯƠNG. **Khái niệm người Việt dưới những biến động lịch sử** / Trần Trọng Dương // Tạp chí Tia sáng. - 2019. - Số 17.- Tr. 34 - 39

Tóm tắt: Trình bày lược sử vấn đề nguồn gốc người Việt, cho thấy sự ảnh hưởng của các tư tưởng Marxist, chủ nghĩa yêu nước, dân tộc lên vấn đề này. Bên cạnh đó, cũng cho thấy một lát cắt thời đại - hình dung các tộc người sinh sống ở Việt Nam thời Nguyễn, như một minh chứng cần thiết cho quá trình "biên thiên" các khái niệm về người Việt.

+ Môn loại: 305.895922 / KH103N



Mã QR

16/. NGUYỄN THẾ KỶ. **Sự nhất quán trong quan điểm đường lối phát triển văn hoá văn nghệ của Đảng / Nguyễn Thế Kỷ // Tạp chí Lý luận phê bình Văn học - Nghệ thuật. - 2019. - Số 9.- Tr. 10 - 28**

Tóm tắt: Trình bày về Văn hoá và Văn hoá Việt Nam; Xây dựng và phát triển văn hoá từ khi có Đề cương văn hoá Việt Nam (1943) đến năm 1986; xây dựng và phát triển văn hoá trong công cuộc đổi mới đất nước; Nhiệm vụ và giải pháp xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

+ Môn loại: 306 / S550NH



Mã QR

17/. HÀ MINH ĐỨC. **Hồ Chủ tịch với văn hoá, văn nghệ / Hà Minh Đức // Tạp chí Nghiên cứu văn học. - 2019. - Số 9.- Tr. 2 - 6**

Tóm tắt: Xác định cơ sở lịch sử và tính thời đại của tư tưởng văn hoá, văn nghệ trong sự nghiệp cách mạng của Hồ Chí Minh. Phân tích vị thế tư tưởng văn hoá, văn nghệ Hồ Chí Minh với các mối liên hệ dân tộc và quốc tế, truyền thống và hiện đại...Nhấn mạnh giá trị, ý nghĩa và đóng góp của tư tưởng văn hoá, văn nghệ Hồ Chí Minh trong các định hướng tiếp theo.

+ Môn loại: 306.09597 / H450CH



Mã QR

18/. CÁP VĂN ĐANG. **Không ngừng củng cố quan hệ hợp tác Việt - Lào về văn hoá / Cáp Văn Đang // Tạp chí Văn hoá nghệ thuật. - 2019. - Số 422.- Tr. 39 - 41**

Tóm tắt: Nêu lên một số nội dung, biện pháp cơ bản để củng cố mối quan hệ hợp tác giữa Việt Nam - Lào trong lĩnh vực văn hoá trong giai đoạn hiện nay.

+ Môn loại: 306.09597 / KH455NG



Mã QR

19/. NGUYỄN ĐỨC DŨNG. **Một số giải pháp trong việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc Khmer vùng Tây Nam Bộ hiện nay / Nguyễn Đức Dũng, Võ Thành Hùng // Tạp chí Phát triển bền vững vùng. - 2019. - Số 1.- Tr. 22 - 28**

Tóm tắt: Trình bày một số vấn đề đặt ra trong việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc Khmer vùng Tây Nam Bộ; giải pháp trong giữ gìn và phát huy giá trị văn hoá truyền thống của người Khmer.

+ Môn loại: 306.09597 / M458S



Mã QR

20/. **VÕ THỊ BÍCH DIỄM. Sự giao thoa văn hoá tại Đồng bằng sông Cửu Long** / Võ Thị Bích Diễm // Tạp chí Văn hiến Việt Nam. - 2019. - Số 104.- Tr. 30 - 32



Tóm tắt: Trình bày về sự giao thoa văn hoá tại Đồng bằng sông Cửu Long: về tôn giáo, tín ngưỡng, Lễ, Tết, kiến trúc, điêu khắc, ẩm thực, trang phục, ngôn ngữ...

Mã QR

+ Môn loại: 306.095978 / S550GI

21/. **HÀ CHÍNHH. Cuộc Cách mạng không dừng lại** / Hà Chính // Báo Cần Thơ. - 2019. - Ngày 19 tháng 10.- Tr. 4



Tóm tắt: Xây dựng nông thôn mới là cuộc cách mạng to lớn, lâu dài, thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Đảng, Nhà nước đối với nông nghiệp, nông dân và nông thôn, tạo tiền đề vững chắc cho sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Bài viết nêu lên những thành tựu trong việc xây dựng nông thôn mới ở Việt Nam.

Mã QR

+ Môn loại: 307.7209597 / C514C

22/. **MỸ THANH. 10 năm, nông thôn đồng bằng "thay áo mới"** / Mỹ Thanh, Tuyết Trinh // Báo Cần Thơ. - 2019. - Ngày 16 tháng 10.- Tr. 8



Bài 1 : Thuận lòng dân

Tóm tắt: Cùng với việc chủ động triển khai các giải pháp để xây dựng nông thôn mới theo chỉ đạo của Chính phủ, ở nhiều tỉnh, thành vùng Đồng bằng sông Cửu Long đã, đang xuất hiện nhiều mô hình sáng tạo huy động sức mạnh cộng đồng chung tay xây dựng nông thôn mới. Qua đó phát huy vai trò chủ thể của người dân.

Mã QR

+ Môn loại: 307.72095978 / M558N

23/. **MỸ THANH. 10 năm, nông thôn đồng bằng "thay áo mới"** / Mỹ Thanh, Tuyết Trinh // Báo Cần Thơ. - 2019. - Ngày 17 tháng 10.- Tr. 8



Bài 2 : Những bài học kinh nghiệm

Tóm tắt: Xây dựng nông thôn mới bao gồm một tổng thể các hoạt động cải biến sâu sắc nông thôn, nông dân và nền nông nghiệp. Trong giai đoạn đầu thực hiện chương trình tại Đồng bằng sông Cửu Long, các địa phương vừa thực hiện các giải pháp được Trung ương chỉ đạo, vừa nhận diện khó khăn, tháo gỡ những nút thắt...

Mã QR

+ Môn loại: 307.72095978 / M558N

24/. **MỸ THANH. 10 năm, nông thôn đồng bằng "thay áo mới"** / Mỹ Thanh, Tuyết Trinh // Báo Cần Thơ. - 2019. - Ngày 18 tháng 10.- Tr. 8



Bài cuối : Bút phá trên chặng đường mới

Tóm tắt: Các bộ, địa phương cần tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện thực chất xây dựng nông thôn mới trên tinh thần "tam nông là chiến lược, xây dựng nông thôn mới là căn bản, hiện đại hoá nông nghiệp là then chốt và vai trò của người nông dân là chủ thể" theo nghị quyết 26 ngày 5-8-2008 của Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Khoá X.

Mã QR

+ Môn loại: 307.72095978 / M558N

25/. NGUYỄN THỊ VIỆT NGA. **Chính sách xây dựng đô thị thông minh và thực trạng phát triển tại Việt Nam** / Nguyễn Thị Việt Nga // Tạp chí Tài chính. - 2019. - Số 712.- Tr. 61 - 64



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày vai trò của chính sách xây dựng đô thị thông minh; các nội dung cần triển khai khi xây dựng đô thị thông minh; các bước hoạch định chính sách để xây dựng đô thị thông minh; thực tiễn và giải pháp xây dựng đô thị thông minh ở Việt Nam.

+ Môn loại: 307.7609597 / CH312S

320. KHOA HỌC CHÍNH TRỊ

26/. NGUYỄN HỒNG QUÂN. **Các cấu trúc khu vực châu Á - Thái Bình Dương đến năm 2025: Triển vọng và một số tác động** / Nguyễn Hồng Quân // Tạp chí Kinh tế và chính trị thế giới. - 2019. - Số 5.- Tr. 69 - 77



Mã QR

Tóm tắt: Tập trung bàn về xu hướng vận động của ba diễn đàn do ASEAN làm chủ đạo: Hội nghị cấp cao Đông Á, Diễn đàn khu vực ASEAN, Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng các nước ASEAN và các nước đối tác từ nay tới năm 2025, đồng thời đề cập một số tác động đối với ASEAN và Việt Nam.

+ Môn loại: 320.09597 / C101C

27/. NGUYỄN BÁ DIỄN. **Bàn thêm về nguyên tắc chiếm hữu thực sự và chủ quyền của Việt Nam trên hai quần đảo (vùng) Hoàng Sa và Trường Sa** / Nguyễn Bá Diễn, Nguyễn Bá Hùng Cường // Tạp chí Xưa và Nay. - 2019. - Số 510.- Tr. 52 - 58



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày tổng quan về nguyên tắc chiếm hữu thực sự; chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa dưới ánh sáng của nguyên tắc chiếm hữu thực sự.

+ Môn loại: 320.109597 / B105TH

28/. NGUYỄN ĐÌNH ĐÀU. **Biển Đông và Hoàng Sa - Trường Sa qua Châu bản triều Nguyễn** / Nguyễn Đình Đầu // Tạp chí Xưa và Nay. - 2019. - Số 510.- Tr. 5 - 9



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày vấn đề về Biển Đông, Trường Sa - Hoàng Sa qua Châu bản triều Nguyễn. Châu bản triều Nguyễn là bộ tư liệu gồm các bản tấu số đã được ngự phê hoặc ngự lãm, nhưng cũng thường gồm cả bản thượng dụ, chiếu chỉ và các loại công văn tương quan.

+ Môn loại: 320.109597 / B305Đ

29/. LÊ THỊ VĨ PHƯƠNG. **Biển trong sự phòng vệ lãnh thổ của các triều đại phong kiến Việt Nam qua Đại Việt sử ký toàn thư và Đại Nam thực lục** / Lê Thị Vĩ Phương // Tạp chí Khoa học xã hội Thành phố Hồ Chí Minh. - 2019. - Số 7.- Tr. 57 - 65



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu các tư liệu về biển được viết trong Đại Việt sử ký toàn thư và Đại Nam thực lục. Qua đó cho thấy, các triều đại phong kiến Việt Nam từ xưa đã rất quan tâm phòng vệ lãnh thổ từ hướng biển. Sự phòng thủ

này có thể chủ động hoặc bị động tùy theo từng triều đại và có ảnh hưởng mạnh mẽ đến vận mệnh của đất nước.

+ Môn loại: 320.109597 / B305TR

30/. LƯU ANH RÔ. **Cơ sở pháp lý về chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam (1954-1975)** / Lưu Anh Rô // Tạp chí Xưa và Nay. - 2019. - Số 510.- Tr. 30 - 34, 43



Mã QR

Tóm tắt: Việt Nam là quốc gia có đầy đủ cơ sở pháp lý về chủ quyền đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Công pháp quốc tế quy định, việc xác lập chủ quyền đối với một số bộ phận lãnh thổ của một quốc gia phải tuân thủ các nguyên tắc: Chiếm hữu thật sự và thực hiện quyền lực nhà nước một cách thực sự, liên tục, hoà bình. Từ đó cho thấy, hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa là của Việt Nam.

+ Môn loại: 320.109597 / C460S

31/. NGUYỄN THANH MINH. **Cơ sở pháp lý quốc tế xác lập chủ quyền đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa** / Nguyễn Thanh Minh // Tạp chí Xưa và Nay. - 2019. - Số 510.- Tr. 45 - 51



Mã QR

Tóm tắt: Nêu lên sự khác biệt về chủ quyền giữa biển và đảo trong hệ thống quy phạm pháp luật quốc tế; quy chế pháp lý quốc tế xác lập chủ quyền đối với đảo; áp dụng quy chế pháp lý quốc tế đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam.

+ Môn loại: 320.109597 / C460S

32/. TRẦN VIỆT DŨNG. **Giá trị pháp lý của công thư năm 1958 liên quan đến chủ quyền quốc gia đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa** / Trần Việt Dũng // Tạp chí Xưa và Nay. - 2019. - Số 510.- Tr. 23 - 27



Mã QR

Tóm tắt: Nêu lên giá trị pháp lý của Tuyên bố ngày 4-9-1958 của Trung Quốc liên quan đến chủ quyền đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa; nội dung Công thư năm 1958 của Thủ tướng Phạm Văn Đồng; thẩm quyền quyết định các vấn đề liên quan đến chủ quyền lãnh thổ của Việt Nam Dân chủ Cộng hoà vào thời điểm năm 1958...

+ Môn loại: 320.109597 / GI-100TR

33/. NH. **Hoàng Sa và Trường Sa trong Công báo Việt Nam Cộng hoà (Ấn bản Quốc Hội – Thượng Nghị viện)** / NH // Tạp chí Xưa và Nay. - 2019. - Số 510.- Tr. 61 - 63



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày vấn đề Hoàng Sa và Trường Sa trong Công báo Việt Nam Cộng hoà - Ấn bản Quốc Hội (Thượng Nghị viện) ngày 2 tháng Giêng năm 1975 và công báo giới thiệu bản thông báo ngày 19-7-1971.

+ Môn loại: 320.109597 / H407S

34/. TRẦN THỊ MINH. **Tài liệu liên quan đến quần đảo Hoàng Sa trong Mộc bản triều Nguyễn** / Trần Thị Minh // Tạp chí Xưa và Nay. - 2019. - Số 510.- Tr. 10 - 13

Tóm tắt: Trình bày những tài liệu liên quan đến quần đảo Hoàng Sa trong Mộc bản triều Nguyễn: Đại Nam thực lục chính biên đệ nhất kỷ quyển 22, 50, 52, Đại Nam thực lục chính biên đệ nhị kỷ quyển 165; Đại Nam nhất thống chí Quyển 6.



Mã QR

+ Môn loại: 320.109597 / T103L

35/. NGUYỄN QUANG TRUNG TIẾN. **Vấn đề chủ quyền các quần đảo Hoàng Sa - Trường Sa của Việt Nam qua báo chí quốc tế nửa đầu thế kỷ XX** / Nguyễn Quang Trung Tiến // Tạp chí Xưa và Nay. - 2019. - Số 510.- Tr. 14 - 22



Mã QR

Tóm tắt: Sự hiện diện của thế lực Nhật Bản từ năm 1907, cuốn theo tham vọng từ chính quyền Mãn Thanh, đã đẩy lên cuộc tranh chấp chủ quyền hai quần đảo Hoàng Sa - Trường Sa của Việt Nam hết sức quyết liệt giữa các thực thể mang tính pháp lý lúc đó suốt nửa đầu thế kỷ XX và được báo chí quốc tế phản ánh hết sức sôi động.

+ Môn loại: 320.109597 / V121Đ

36/. HOÀNG THỊ TRANG. **Đảng lãnh đạo phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc (2001-2018)** / Hoàng Thị Trang // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2019. - Số tháng 8.- Tr. 33 - 38



Mã QR

Tóm tắt: Nêu lên quan điểm của Đảng về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; một số kết quả đạt được và một số kinh nghiệm từ thực tiễn phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc của Đảng trong những năm 2001-2018.

+ Môn loại: 324.2597071 / Đ106L

37/. NGUYỄN THẾ THI. **Một số kinh nghiệm của Đảng lãnh đạo phát triển du lịch thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế (2006-2017)** / Nguyễn Thế Thi // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2019. - Số tháng 8.- Tr. 39 - 42



Mã QR

Tóm tắt: Nêu lên một số kinh nghiệm của Đảng lãnh đạo phát triển du lịch thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế (2006-2017): tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, vai trò quản lý của Nhà nước đối với phát triển du lịch; xây dựng đồng bộ các nội dung cơ bản của du lịch, đảm bảo cho du lịch phát triển theo hướng hiện đại bền vững...

+ Môn loại: 324.2597071 / M458S

38/. TRẦN TUẤN SƠN. **Nghị quyết Trung ương 15 (năm 1959) - Sáng tạo của Đảng trong quá trình hình thành đường lối cách mạng miền Nam** / Trần Tuấn Sơn // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2019. - Số tháng 8.- Tr. 75 - 79



Mã QR

Tóm tắt: Hội nghị lần thứ 15 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã đề ra đường lối cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, đồng thời quyết định chuyển hướng chiến lược, đưa cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công. Nghị quyết Trung ương 15 là mốc lịch sử quan trọng trong quá trình tìm tòi, xác định con đường cách mạng giải phóng miền Nam.

+ Môn loại: 324.2597071 / NGH300QU

39/. NGUYỄN THỊ QUẾ. **Quan điểm của Đảng về ngoại giao phục vụ phát triển kinh tế thời kỳ đổi mới** / Nguyễn Thị Quế // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2019. - Số tháng 8.- Tr. 49 - 53



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày quan điểm của Đảng về ngoại giao phục vụ phát triển kinh tế thời kỳ đổi mới. Hoạt động ngoại giao phục vụ phát triển kinh tế của Việt Nam đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, đóng góp vào thắng lợi của sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước.

+ Môn loại: 324.2597071 / QU105Đ

40/. ĐỖ VĂN DƯƠNG. **Giá trị khoa học trong Di chúc của chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng đoàn kết trong Đảng và sự vận dụng vào xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay** / Đỗ Văn Dương // Tạp chí Khoa học chính trị. - 2019. - Số 7.- Tr. 12 - 16



Mã QR

Tóm tắt: Nêu lên những giá trị khoa học trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng đoàn kết, thống nhất trong Đảng; Sự vận dụng những giá trị trong Di chúc về xây dựng đoàn kết, thống nhất của Đảng Cộng sản Việt Nam trong tình hình hiện nay.

+ Môn loại: 324.2597075 / GI-100TR

41/. PHAN KIM NGA. **Lý luận và thực tiễn xây dựng Đảng của Đảng Cộng Sản Việt Nam** / Phan Kim Nga // Tạp chí Triết học. - 2019. - Số 8.- Tr. 32 - 43



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày lịch sử phát triển tư tưởng xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam; Tinh thần mới trong việc chỉnh đốn Đảng từ Đại hội XII đến nay; các biện pháp chủ yếu của Đảng Cộng sản Việt Nam nhằm nâng cao hiệu quả công tác xây dựng Đảng từ Đổi mới đến nay; Thành tựu và một số gợi ý trong việc nâng cao công tác xây dựng Đảng của Đảng Cộng sản Việt Nam.

+ Môn loại: 324.2597075 / L600L

42/. MẠCH QUANG THẮNG. **Tác phẩm Dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh - Giá trị lý luận và thực tiễn** / Mạch Quang Thắng // Tạp chí Quốc phòng toàn dân. - 2019. - Số 10.- Tr. 30 - 32



Mã QR

Tóm tắt: Rút ra một số quan niệm về nền tảng của công tác dân vận qua tác phẩm Dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh; Một số điểm cần chú ý nhằm phát huy thực tiễn tác phẩm Dân vận.

+ Môn loại: 324.2597075 / T101PH

43/. ĐOÀN THANH THUY. **Tìm hiểu chủ trương của Đảng trong quan hệ đối ngoại với Liên Xô và Trung Quốc (1954-1975)** / Đoàn Thanh Thủy // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2019. - Số tháng 8.- Tr. 80 - 84



Mã QR

Tóm tắt: Với chủ trương đối ngoại đúng đắn, sáng tạo của Đảng, Việt Nam đã phát huy được các nhân tố thuận lợi, hạn chế mức thấp nhất những khó khăn, vừa tranh thủ được sự viện trợ to lớn của hai nước, vừa hạn chế được

những tác động tiêu cực của mâu thuẫn Xô-Trung, góp phần làm nên thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

+ Môn loại: 327.2 / T310H

44/. HUỖNH TUẤN LINH. **Tư tưởng Hồ Chí Minh về tổ chức lực lượng ngoại giao và ý nghĩa trong giai đoạn hiện nay** / Huỳnh Tuấn Linh // Tạp chí Khoa học chính trị. - 2019. - Số 7.- Tr. 21 - 26

Tóm tắt: Trình bày tư tưởng Hồ Chí Minh về tổ chức lực lượng ngoại giao: Ngoại giao là một mặt trận; phối hợp chặt chẽ ngoại giao với chính trị, quân sự và các lĩnh vực của đời sống xã hội; vai trò của cán bộ ngoại giao và ngoại giao nhân dân; Ý nghĩa của tư tưởng Hồ Chí Minh về tổ chức lực lượng ngoại giao trong giai đoạn hiện nay.

+ Môn loại: 327.597 / T550T



Mã QR

45/. NGUYỄN THỊ THANH VÂN. **Quan hệ đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Ấn Độ: Nhìn lại và hướng tới** / Nguyễn Thị Thanh Vân, Nguyễn Thu Hà // Tạp chí Cộng sản. - 2019. - Số 924.- Tr. 97 - 101

Tóm tắt: Việt Nam và Ấn Độ có mối quan hệ hữu nghị truyền thống và nhiều điểm tương đồng về văn hoá, lịch sử và tiến trình phát triển. Bài viết nêu lên những thành tựu trong quan hệ Việt Nam - Ấn Độ; triển vọng phát triển quan hệ Việt Nam - Ấn Độ.

+ Môn loại: 327.597054 / QU105H



Mã QR

46/. LÊ MINH ĐIỀN. **Tình hình kinh tế Campuchia và quan hệ kinh tế với Việt Nam trong nửa đầu năm 2019** / Lê Minh Điền // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2019. - Số 26.- Tr. 64 - 66

Tóm tắt: Trình bày tình hình kinh tế Campuchia: Đầu tư, thương mại, sản xuất nông nghiệp, dịch vụ du lịch, công nghiệp, xây dựng; Quan hệ hợp tác giữa Việt Nam - Campuchia: quan hệ đôi ngoại, thương mại, đầu tư.

+ Môn loại: 327.5970596 / T312H



Mã QR

47/. NGUYỄN HỒNG QUÂN. **Việt Nam giúp Campuchia từng bước phát triển và tăng cường sức mạnh quốc gia từ sau ngày Phnôm Pênh được giải phóng** / Nguyễn Hồng Quân // Tạp chí Nghiên cứu lịch sử. - 2019. - Số 7.- Tr. 39 - 46

Tóm tắt: Trình bày sự giúp đỡ của Việt Nam đối với Campuchia trong việc xây dựng hệ thống chính trị các cấp; xây dựng tiềm lực, lực lượng và thế trận quốc phòng; cứu dân qua nạn đói, giúp xây dựng và phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội.

+ Môn loại: 327.5970596 / V308N



Mã QR

330. KINH TẾ HỌC

48/. PHẠM THỊ TUÝ. **Nhận diện và tháo gỡ các rào cản để kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng của nền kinh tế Việt Nam** / Phạm Thị Túy

// Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2019. - Số 28.- Tr. 3 - 7

Tóm tắt: Trình bày hiện trạng và quan điểm phát triển kinh tế tư nhân ở Việt Nam; nhận diện những rào cản đối với kinh tế tư nhân hiện nay. Qua đó, đề xuất một số khuyến nghị nhằm tháo gỡ các rào cản.

+ Môn loại: 330.12 / NH121D



Mã QR

49/. BÙI QUANG SƠN. **Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực cho ngành du lịch** / Bùi Quang Sơn, Bùi Quang Trung // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2019. - Số 26.- Tr. 33 - 35

Tóm tắt: Nêu lên những thách thức đối với nguồn nhân lực của ngành du lịch. Đồng thời, đề xuất một số giải pháp thực hiện: đối với cơ chế, chính sách; đối với nhà trường và doanh nghiệp.

+ Môn loại: 331.11 / N122C



Mã QR

50/. NGUYỄN ĐỨC THÀNH. **Lương và năng suất lao động tại Việt Nam** / Nguyễn Đức Thành // Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam. - 2019. - Số 10.- Tr. 22 - 24

Tóm tắt: Đánh giá các chính sách trong thị trường lao động tại Việt Nam hiện nay, với trọng tâm là chính sách lương tối thiểu; mối quan hệ giữa tốc độ tăng lương tối thiểu, lương bình quân và năng suất lao động; cũng như những tác động của việc điều chỉnh liên tục các mức lương tối thiểu đối với nền kinh tế, từ đó đưa ra các hàm ý chính sách.

+ Môn loại: 331.2 / L561V



Mã QR

51/. NGUYỄN CẢNH HIỆP. **Giải pháp mở rộng hoạt động cho vay đối với nông nghiệp công nghệ cao trong giai đoạn hiện nay** / Nguyễn Cảnh Hiệp // Tạp chí Thị trường Tài chính tiền tệ. - 2019. - Số 17.- Tr. 24 - 30

Tóm tắt: Nhìn lại chính sách của Nhà nước về tín dụng đối với hoạt động sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao cũng như thực trạng triển khai chính sách này những năm qua tại các ngân hàng thương mại. Đồng thời, đề xuất một số kiến nghị nhằm mở rộng hoạt động cho vay của các ngân hàng thương mại đối với lĩnh vực này trong thời gian tới.

+ Môn loại: 332.3 / GI-103PH



Mã QR

52/. NGUYỄN ĐẮC HÙNG. **Điều hành chính sách tiền tệ thực hiện các mục tiêu kinh tế vĩ mô trong giai đoạn hiện nay** / Nguyễn Đắc Hùng // Tạp chí Cộng sản. - 2019. - Số 924.- Tr. 60 - 66

Tóm tắt: Nêu lên tình hình điều hành chính sách tiền tệ của Việt Nam hiện nay; đóng góp của điều hành chính sách tiền tệ trong thực hiện một số mục tiêu kinh tế vĩ mô khác; thực hiện cơ cấu lại tổ chức tín dụng; dự báo và khuyến nghị.

+ Môn loại: 332.4 / Đ309H



Mã QR

53/. ĐÌNH LÊ HẢI HÀ. **Các FTA thế hệ mới và cơ hội đầu tư gián tiếp vào Việt Nam** / Đình Lê Hải Hà, Nguyễn Bích Ngọc // Tạp chí Tài chính. - 2019. - Số 712.- Tr. 16 - 19

Tóm tắt: Đánh giá thực trạng đầu tư gián tiếp nước ngoài vào Việt Nam trong bối cảnh tham gia các FTA, nhận diện các cơ hội và gợi mở hàm ý chính sách nhằm đẩy mạnh hoạt động đầu tư gián tiếp nước ngoài vào Việt Nam.

+ Môn loại: 332.6 / C101F



Mã QR

54/. TRẦN BÍCH LIÊN. **Đẩy mạnh thu hút đầu tư vào tỉnh Đồng Tháp** / Trần Bích Liên // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2019. - Số 24.- Tr. 39 - 41

Tóm tắt: Chỉ ra nguyên nhân dẫn tới việc thu hút đầu tư vào tỉnh Đồng Tháp bị hạn chế và đề xuất một số giải pháp để Tỉnh thu hút các nhà đầu tư, đóng góp quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của vùng đất Sen Hồng.

+ Môn loại: 332.6 / Đ126M



Mã QR

55/. PHAN THỊ PHƯƠNG THANH. **Kinh nghiệm quốc tế về chính sách thu hút đầu tư nước ngoài và một số gợi ý cho Việt Nam** / Phan Thị Phương Thanh // Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán. - 2019. - Số 9.- Tr. 66 - 71

Tóm tắt: Tập trung vào kinh nghiệm của một số nước trên thế giới trong việc thu hút đầu tư nước ngoài trên các khía cạnh: Chính sách ưu đãi thuế nhằm thu hút đầu tư nước ngoài; Chính sách hỗ trợ khác, trong đó chủ yếu là tạo môi trường kinh doanh hấp dẫn, bình đẳng, cải cách các thủ tục hành chính, đặc biệt là về điều kiện kinh doanh đối với các doanh nghiệp nước ngoài.

+ Môn loại: 332.6 / K312NGH



Mã QR

56/. VŨ CHÍ DŨNG. **Thị trường chứng khoán Việt Nam trong môi trường thực thi các FTA thế hệ mới** / Vũ Chí Dũng // Tạp chí Tài chính. - 2019. - Số 712.- Tr. 28 - 31

Tóm tắt: Nêu lên sự phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam từ khi hội nhập, mở cửa thị trường; các FTA thế hệ mới và sự tham gia của Việt Nam trong lĩnh vực dịch vụ chứng khoán; cơ hội phát triển thị trường chứng khoán Việt Nam.

+ Môn loại: 332.64 / TH300TR



Mã QR

57/. NGUYỄN THỊ MINH PHƯƠNG. **Thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài từ liên minh Châu Âu vào Việt Nam: Thực trạng và triển vọng** / Nguyễn Thị Minh Phương // Tạp chí Cộng sản. - 2019. - Số 924.- Tr. 102 - 106

Tóm tắt: Nêu lên thực trạng đầu tư trực tiếp từ EU vào Việt Nam; triển vọng thu hút FDI từ EU vào Việt Nam; một số vấn đề đặt ra trong thu hút FDI từ EU.

+ Môn loại: 332.67 / TH500H



Mã QR

58/. NGUYỄN HOÀNG VIỆT. **Thu hút và sử dụng đầu tư nước ngoài tại Việt Nam** : Thực trạng và một số khuyến nghị / Nguyễn Hoàng Việt, Nguyễn Thị Mỹ Nguyệt, Lê Trâm Anh // Tạp chí Khoa học Thương mại. - 2019. - Số 132.- Tr. 14 - 23

Tóm tắt: Sử dụng số liệu thống kê để phân tích đóng góp của khu vực đầu tư nước ngoài đối với nền kinh tế Việt Nam trong giai đoạn 1998-2017 cả



Mã QR

về những thành công và hạn chế, tồn tại và đề xuất quan điểm, định hướng và một số giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao hiệu quả thu hút, sử dụng đầu tư nước ngoài trong giai đoạn tới đây.

+ Môn loại: 332.67 / TH500H

59/. **THANH NHÀN. Chuyến thăm Obsnink của Bác Hồ và ngành năng lượng nguyên tử Việt Nam / Thanh Nhân // Tạp chí Tia sáng. - 2019. - Số 17.- Tr. 14 - 15**



Mã QR

Tóm tắt: Có những ngành, lĩnh vực khoa học Việt Nam mà quá trình hình thành gắn liền với các sự kiện quan trọng của đất nước. Năng lượng nguyên tử cũng nằm trong số đó, khi những manh nha đầu tiên cho ngành được gợi ý từ chuyến thăm và làm việc tại Liên Xô từ ngày 12 đến 19/7/1955 của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

+ Môn loại: 333.792 / CH527TH

60/. **VÕ XUÂN VINH. Hợp tác bảo vệ môi trường biển ở Đông Nam Á / Võ Xuân Vinh // Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội. - 2019. - Số tháng 8.- Tr. 21 - 28**



Mã QR

Tóm tắt: Trên cơ sở tìm hiểu thực trạng ô nhiễm môi trường biển và làm rõ hiện trạng hợp tác trong việc bảo vệ môi trường biển ở Đông Nam Á, bài viết đưa ra những đánh giá về thành công cũng như hạn chế trong hợp tác bảo vệ môi trường biển ở khu vực.

+ Môn loại: 333.9100959 / H466T

61/. **THANH PHÚC. Đẻ biển, đảo mãi là không gian sinh tồn, phát triển / Thanh Phúc, Xuân Cường, Bá Bình // Tạp chí Quốc phòng toàn dân. - 2019. - Số 10.- Tr. 39 - 41**



Mã QR

Phần II : Thành tựu và hạn chế trong phát triển kinh tế biển gắn với bảo vệ chủ quyền biển, đảo của tổ quốc

Tóm tắt: Quán triệt sâu sắc đường lối, quan điểm của Đảng, những năm qua, quân và dân ta đã nỗ lực thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế biển gắn với bảo vệ chủ quyền biển, đảo và đạt được những thành tựu quan trọng.

+ Môn loại: 333.91009597 / Đ250B

62/. **LÊ ANH TUẤN. Quản lý tài nguyên nước bền vững, ứng phó với biến đổi khí hậu ở Đồng bằng sông Cửu Long / Lê Anh Tuấn // Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam. - 2019. - Số 7.- Tr. 13 - 15**



Mã QR

Tóm tắt: Lược khảo các kết quả nghiên cứu của nhiều báo cáo kỹ thuật liên quan đến quản lý tài nguyên nước, ứng phó với biến đổi khí hậu và những lưu ý khi áp dụng Nghị quyết 120/NQ-CP vào thực tiễn.

+ Môn loại: 333.910095978 / QU105L

63/. **TRẦN QUỐC TRUNG. Thành phố Cần Thơ đổi mới, phát triển, nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể / Trần Quốc Trung // Tạp chí Cộng sản. - 2019. - Số 18.- Tr. 67 - 71**

Tóm tắt: Trình bày bước phát triển của kinh tế tập thể ở thành phố Cần Thơ; những vấn đề cần quan tâm và một số giải pháp tiếp tục đổi mới, phát triển, nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể ở Cần Thơ.

+ Môn loại: 334.0959793 / TH107PH



Mã QR

64/. TRẦN THỊ MINH TUYẾT. **Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô giai đoạn 1953-1985** : Thành tựu, hạn chế, nguyên nhân và ý nghĩa, bài học đối với Việt Nam hiện nay / Trần Thị Minh Tuyết // Tạp chí Khoa học chính trị. - 2019. - Số 7.- Tr. 43 - 49

Tóm tắt: Trình bày thành tựu, hạn chế và nguyên nhân của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô giai đoạn 1953-1985. Qua đó, rút ra ý nghĩa và bài học đối với Việt Nam hiện nay.

+ Môn loại: 335.43 / C455C



Mã QR

65/. NGUYỄN VĂN CÔNG. **Chủ tịch Hồ Chí Minh viết Di chúc** / Nguyễn Văn Công // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2019. - Số 9.- Tr. 42 - 45

Tóm tắt: Nêu lên quá trình Chủ tịch Hồ Chí Minh viết Di chúc; những lời căn dặn của Người trong Di chúc. Qua đó khẳng định, Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh có giá trị lý luận và thực tiễn to lớn về nhiều mặt; là những chỉ dẫn quý báu, nguồn cổ vũ, động viên to lớn đối với toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong sự nghiệp kháng chiến kiến quốc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

+ Môn loại: 335.4346 / CH500T



Mã QR

66/. VŨ DƯƠNG NINH. **Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh và tiến trình hội nhập quốc tế Việt Nam hiện nay** / Vũ Dương Ninh // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2019. - Số 9.- Tr. 46 - 50

Tóm tắt: Làm sáng tỏ những thành tựu của tiến trình hội nhập quốc tế của Việt Nam và những giá trị của chính sách đối ngoại theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong bối cảnh mới hiện nay.

+ Môn loại: 335.4346 / D300CH



Mã QR

67/. NGUYỄN PHÚ TRỌNG. **Di chúc của chủ tịch Hồ Chí Minh soi sáng con đường đi tới tương lai của dân tộc Việt Nam** / Nguyễn Phú Trọng // Tạp chí Lý luận phê bình Văn học - Nghệ thuật. - 2019. - Số 9.- Tr. 3 - 9

Tóm tắt: Giới thiệu toàn văn bài phát biểu của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng tại Lễ Quốc Gia 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh và kỷ niệm 50 năm Ngày mất của Người.

+ Môn loại: 335.4346 / D300CH



Mã QR

68/. NGUYỄN TRỌNG PHÚC. **Đoàn kết, thống nhất trong Đảng theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh** / Nguyễn Trọng Phúc // Tạp chí Nội chính. - 2019. - Số 69.- Tr. 11 - 15

Tóm tắt: Trình bày về đoàn kết, thống nhất trong Đảng theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Qua đó cho thấy, đoàn kết là nội dung lớn và căn bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh, Người luôn luôn nhấn mạnh và phấn đấu hết sức



Mã QR

mình để tăng cường đoàn kết trong Đảng, đoàn kết dân tộc và Nhân dân, đoàn kết quốc tế.

+ Môn loại: 335.4346 / Đ406K

69/. **VŨ THỊ THANH XUÂN. Đoàn kết thống nhất trong Đảng theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh** / Vũ Thị Thanh Xuân, Trần Thị Huyền Chang // Tạp chí Khoa học chính trị. - 2019. - Số 6.- Tr. 18 - 22

Tóm tắt: Trình bày vai trò, tầm quan trọng của đoàn kết thống nhất trong Đảng theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh; những vấn đề cần thực hiện để tạo sự đoàn kết nhất trí trong Đảng, tạo sự đồng thuận trong nhân dân.

+ Môn loại: 335.4346 / Đ406K



Mã QR

70/. **TRẦN THỊ MINH TUYẾT. Đức khiêm tốn của Chủ tịch Hồ Chí Minh và sự kết tinh trong Di chúc** / Trần Thị Minh Tuyết // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2019. - Số 9.- Tr. 60 - 64

Tóm tắt: Trình bày về đức khiêm tốn của Chủ tịch Hồ Chí Minh và sự kết tinh trong Di chúc của Người. Hồ Chí Minh kiên trì giáo dục phẩm chất khiêm tốn cho đội ngũ cán bộ, đảng viên không chỉ bằng những chỉ dẫn sâu sắc mà còn bằng tấm gương của chính mình. Di chúc là sự hội tụ nhân cách của Hồ Chí Minh, trong đó thể hiện rõ nét đức khiêm tốn đến quên mình của Người.

+ Môn loại: 335.4346 / Đ552KH



Mã QR

71/. **LẠI THỊ NGÂN. Góp phần tìm hiểu quan điểm của Hồ Chí Minh về kinh tế tư nhân** / Lại Thị Ngân // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2019. - Số 549.- Tr. 10 - 12

Tóm tắt: Nêu lên quan điểm của Hồ Chí Minh về kinh tế tư nhân: Khái niệm kinh tế tư nhân trong cơ cấu các thành phần kinh tế; vai trò của thành phần kinh tế tư nhân đối với nền kinh tế; chính sách đối với thành phần kinh tế tư nhân trong chế độ dân chủ.

+ Môn loại: 335.4346 / G434PH



Mã QR

72/. **NGUYỄN HỮU HÒI. Giá trị tư tưởng về đoàn kết của Hồ Chí Minh trong bản Di chúc** / Nguyễn Hữu Hòi // Tạp chí Văn hoá nghệ thuật. - 2019. - Số 423.- Tr. 12 - 13

Tóm tắt: Di chúc là nơi kết tinh, lắng đọng những tinh hoa của tư tưởng, đạo đức, phong cách, tấm gương nói đi đôi với làm của Hồ Chí Minh. Nhiều nội dung được đề cập đến trong Di chúc, trong đó tư tưởng về đoàn kết chiếm một vị trí đặc biệt quan trọng.

+ Môn loại: 335.4346 / GI-103TR



Mã QR

73/. **NGUYỄN TRỌNG PHÚC. 50 năm thực hiện những tư tưởng lớn trong Di chúc của Bác Hồ** / Nguyễn Trọng Phúc // Tạp chí Nông thôn mới. - 2019. - Số 535.- Tr. 12 - 15

Tóm tắt: Giới thiệu bài viết của PGS-TS. Nguyễn Trọng Phúc - Nhà giáo Ưu tú, nguyên Viện trưởng Viện Lịch sử Đảng, Học viện Chính trị Quốc gia



Mã QR

Hồ Chí Minh về hành trình 50 năm toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta thực hiện những tư tưởng lớn trong Di chúc của Bác Hồ.

+ Môn loại: 335.4346 / N114M

74/. LÊ QUANG BÓN. **Những chỉ dẫn của chủ tịch Hồ Chí Minh trong Di chúc về “Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau”** / Lê Quang Bón // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2019. - Số tháng 8.- Tr. 29 - 32

Tóm tắt: Nêu lên những chỉ dẫn của chủ tịch Hồ Chí Minh trong Di chúc về “Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau”: Học cần đi đôi với hành; giáo dục thanh niên trong tổ chức và đoàn thể; khéo kết hợp giữa giáo dục rèn luyện trong gia đình, nhà trường và xã hội; phát huy ý thức tự giáo dục, tự rèn luyện của thanh niên.

+ Môn loại: 335.4346 / NH556CH



Mã QR

75/. LÊ TRUNG KIÊN. **Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về nhân cách người đảng viên Cộng sản** / Lê Trung Kiên // Tạp chí Lý luận Chính trị và Truyền thông. - 2019. - Số 5.- Tr. 14 - 19

Tóm tắt: Nêu lên những phẩm chất cơ bản của người đảng viên Cộng sản theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Qua đó kết luận, mỗi đảng viên cần học tập kỹ để hiểu rõ và thi hành đúng; căn cứ và những phẩm chất trên để kiểm thảo tư tưởng, sửa chữa sai lầm, rèn luyện và phát huy ưu điểm, xứng đáng là một đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam.

+ Môn loại: 335.4346 / QU105Đ



Mã QR

76/. NGUYỄN QUỲNH ANH. **Từ lời căn dặn “thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng” trong Di chúc của chủ tịch Hồ Chí Minh đến “Nêu gương đạo đức” của đội ngũ cán bộ, đảng viên** / Nguyễn Quỳnh Anh // Tạp chí Khoa học chính trị. - 2019. - Số 7.- Tr. 31 - 36

Tóm tắt: Làm rõ tư tưởng về xây dựng Đảng "thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng" trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, từ đó nêu ra một số suy nghĩ về "nêu gương đạo đức" của đội ngũ cán bộ, đảng viên ở Việt Nam hiện nay.

+ Môn loại: 335.4346 / T550L



Mã QR

77/. TRẦN THỊ MINH TUYẾT. **Từ nhân cách của lãnh tụ Hồ Chí Minh trong Di chúc đến nâng cao phẩm chất của người cán bộ lãnh đạo hiện nay** / Trần Thị Minh Tuyết // Tạp chí Cộng sản. - 2019. - Số 9.- Tr. 28 - 33

Tóm tắt: Nhân cách văn hoá mà Chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện trong Di chúc vẫn mãi là hình mẫu văn hoá làm người. Học tập nhân cách cao quý đó để hoàn thiện mình, góp phần nâng cao uy tín của Đảng, sức mạnh của đất nước là trách nhiệm thiêng liêng của mỗi cán bộ, trong đó vinh dự và là nghĩa vụ đi đầu thuộc về đội ngũ cán bộ lãnh đạo.

+ Môn loại: 335.4346 / T550NH



Mã QR

78/. NGUYỄN VIỆT THỐNG. **Từ tác phẩm Đường Cách Mệnh đến Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh nghĩ về công tác xây dựng Đảng / Nguyễn Việt Thống // Tạp chí Xây dựng Đảng. - 2019. - Số tháng 9.- Tr. 4 - 6**



Tóm tắt: Tập trung tư tưởng của Hồ Chí Minh về Đảng và Xây dựng Đảng trong hai tác phẩm Đường Cách Mệnh và Di chúc. Hai tác phẩm này đã được công nhận là "Bảo vật quốc gia".

Mã QR

+ Môn loại: 335.4346 / T550T

79/. VŨ QUANG ÁNH. **Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người - Giá trị cách mạng và ý nghĩa thời đại / Vũ Quang Ánh, Dương Quốc Toàn // Tạp chí Lý luận Chính trị và Truyền thông. - 2019. - Số tháng 7.- Tr. 30 - 34**



Tóm tắt: Trình bày tư tưởng Hồ Chí Minh về con người: Quan niệm về con người; tình yêu thương, quý trọng con người; tin vào sức mạnh, phẩm giá, tính sáng tạo của con người; lòng khoan dung, độ lượng đối với con người.

Mã QR

+ Môn loại: 335.4346 / T550T

80/. PHẠM MINH KHẢI. **Từ Tuyên ngôn độc lập đến Di chúc thiêng liêng / Phạm Minh Khải // Tạp chí Văn nghệ Cần Thơ. - 2019. - Số 104.- Tr. 3 - 6**



Tóm tắt: Trong di sản Hồ Chí Minh, Tuyên ngôn độc lập và Di chúc được xem là một trong những bảo vật hàng đầu của quốc gia. Hiện nay, tư tưởng Hồ Chí Minh trong hai tác phẩm này chẳng những vẫn giữ nguyên giá trị mà còn tỏ rõ sức sống mãnh liệt cả về lý luận lẫn thực tiễn.

Mã QR

+ Môn loại: 335.4346 / T550T

81/. ĐẶNG VĂN KHƯƠNG. **Tư tưởng trọng dân của Hồ Chí Minh / Đặng Văn Khương // Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật. - 2019. - Số 424.- Tr. 11 - 13**



Tóm tắt: Trọng dân là nét đặc sắc trong tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Bài viết trình bày những nội dung căn bản trong tư tưởng trọng dân của Hồ Chí Minh.

Mã QR

+ Môn loại: 335.4346 / T550T

82/. ĐOÀN THỊ HOÀNG YẾN. **Tư tưởng Hồ Chí Minh trong một số lĩnh vực văn hoá / Đoàn Thị Hoàng Yến // Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật. - 2019. - Số 424.- Tr. 14 - 16**



Tóm tắt: Trình bày tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hoá giáo dục, văn hoá văn nghệ, văn hoá đời sống. Những quan điểm ấy đến nay vẫn còn nguyên giá trị, tiếp tục là cơ sở, nền tảng để xây dựng và phát triển nền văn hoá trong thời kỳ mới.

Mã QR

+ Môn loại: 335.4346 / T550T

83/. PHẠM QUANG NGHỊ. **Thiên liêng biết mấy những lời của Bác / Phạm Quang Nghị // Tạp chí Văn hiến Việt Nam. - 2019. - Số 104.- Tr. 4 - 7**

Tóm tắt: Nêu lên những lời căn dặn trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Những điều Người viết trong Di chúc là những vấn đề hệ trọng gửi lại cho nhân dân và đất nước; dặn dò toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta những nhiệm vụ cần phải làm.

+ Môn loại: 335.4346 / TH306L



Mã QR

84/. ĐẶNG THỊ MINH HẢO. **Thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí theo Di chúc** / Đặng Thị Minh Hảo // Tạp chí Tuyên giáo. - 2019. - Số tháng 9.- Tr. 46 - 49

Tóm tắt: Trình bày việc thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Những lời dạy, lời căn dặn của Bác về thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí vẫn là "nhiệm vụ cấp bách, phải giáo dục lại cán bộ, đảng viên và nhân dân chúng ta".

+ Môn loại: 335.4346 / TH552H



Mã QR

85/. HOÀNG CHÍ BẢO. **Triết lý nhân sinh trong Di chúc của chủ tịch Hồ Chí Minh** / Hoàng Chí Bảo // Tạp chí Thanh niên. - 2019. - Số 32.- Tr. 2 - 6

Tóm tắt: Trình bày khái quát về bản văn Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh; triết lý nhân sinh, triết lý sống và hành động của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

+ Môn loại: 335.4346 / TR308L



Mã QR

86/. NGUYỄN NGỌC TÚ. **50 năm miễn thuế nông nghiệp theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh (1969-2019)** / Nguyễn Ngọc Tú // Tạp chí Thuế Nhà nước. - 2019. - Số 36 + 37.- Tr. 4 - 5

Tóm tắt: Nêu lên những kết quả và thành tựu đạt được trong 50 năm thực hiện miễn thuế nông nghiệp theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Qua đó minh chứng, Đảng và Nhà nước, các bộ ngành và địa phương đã thực hiện đúng di nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh về tư tưởng khoan thư sức dân.

+ Môn loại: 336.2 / N114M



Mã QR

87/. PHẠM THỊ THU HỒNG. **Cải cách thuế tài sản ở một số quốc gia và bài học cho Việt Nam** / Phạm Thị Thu Hồng // Tạp chí Thông tin phục vụ lãnh đạo. - 2019. - Số 19.- Tr. 19 - 29

Tóm tắt: Trình bày bối cảnh cải cách thuế tài sản ở các nước; xu hướng áp dụng mức thuế suất cao đối với tài sản và căn cứ tính thuế dựa trên giá trị bất động sản; đánh giá thuế tài sản đối với đất bỏ không, đất chưa đưa vào sử dụng; đánh giá thuế tài sản đối với nhà thứ hai; đánh giá thuế tài sản đối với ô tô, tàu thuyền và máy bay. Qua đó, rút ra bài học kinh nghiệm cho Việt Nam.

+ Môn loại: 336.22 / C103C



Mã QR

88/. NGUYỄN THỊ THUYẾT NGỌC. **Hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam trong bối cảnh hiện nay** / Nguyễn Thị Thuý Ngọc // Tạp chí Tài chính. - 2019. - Số 712.- Tr. 44 - 46



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày một số thành tựu của tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế toàn diện của Việt Nam; một số hạn chế, khó khăn. Từ đó đề xuất một số giải pháp thúc đẩy hội nhập kinh tế quốc tế ở nước ta.

+ Môn loại: 337.597 / H452NH

89/. BÙI NGỌC SƠN. **Diễn biến mới và tác động của cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung và một số hàm ý chính sách cho Việt Nam** / Bùi Ngọc Sơn // Tạp chí Kinh tế và chính trị thế giới. - 2019. - Số 5.- Tr. 29 - 36

Tóm tắt: Nêu lên bản chất của cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung Quốc; sự leo thang nguy hiểm và triển vọng của cuộc chiến; tác động đối với kinh tế toàn cầu; tác động và hàm ý đối với Việt Nam.

+ Môn loại: 337.73051 / D305B



Mã QR

90/. NGUYỄN THỊ TUỆ ANH. **Vai trò của chính sách công nghiệp trong vượt bẫy thu nhập trung bình** : Kinh nghiệm của Hàn Quốc và hàm ý đối với Việt Nam / Nguyễn Thị Tuệ Anh // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2019. - Số 26.- Tr. 54 - 57

Tóm tắt: Chỉ sau 2 thập niên, từ một quốc gia nghèo, Hàn Quốc đã trở thành nước thu nhập cao và đóng góp vào thành công này có chính sách công nghiệp. Bài viết trình bày vai trò của chính sách công nghiệp trong vượt qua bẫy thu nhập trung bình qua kinh nghiệm của Hàn Quốc, từ đó đưa ra một số hàm ý chính sách cho Việt Nam.

+ Môn loại: 338.095195 / V103TR



Mã QR

91/. PHẠM TIẾN DŨNG. **Phát triển công nghiệp hỗ trợ trong ngành điện tử** / Phạm Tiến Dũng // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2019. - Số 28.- Tr. 43 - 45

Tóm tắt: Trình bày đặc điểm của công nghiệp hỗ trợ ngành điện tử; tình hình phát triển công nghiệp hỗ trợ ngành điện tử ở Việt Nam. Qua đó, đề xuất một số giải pháp cơ bản nhằm phát triển công nghiệp hỗ trợ trong ngành điện tử ở nước ta.

+ Môn loại: 338.09597 / PH110TR



Mã QR

92/. NGUYỄN THỊ HỒNG TÂM. **Việt Nam và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4** / Nguyễn Thị Hồng Tâm, Ngô Quang Trung // Tạp chí Những vấn đề kinh tế và chính trị thế giới. - 2019. - Số 6.- Tr. 54 - 67

Tóm tắt: Phân tích những cơ hội và thách thức của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 mang lại và đưa ra một số gợi mở cho Việt Nam.

+ Môn loại: 338.09597 / V308N



Mã QR

93/. NGUYỄN THỊ LAN. **Nghiên cứu ảnh hưởng biến đổi khí hậu tới kinh tế nông nghiệp Việt Nam** / Nguyễn Thị Lan // Tạp chí Tài chính. - 2019. - Số 712.- Tr. 57 - 60

Tóm tắt: Dự báo những tác động của biến đổi khí hậu; ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến kinh tế nông nghiệp Việt Nam; một số vấn đề trọng tâm cần lưu ý để góp phần phát triển kinh tế nông nghiệp Việt Nam.



Mã QR

+ Môn loại: 338.1 / NGH305C

94/. NGUYỄN THỊ HẢI. **Thúc đẩy nguồn vốn đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp ở Việt Nam** / Nguyễn Thị Hải // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2019. - Số 28.- Tr. 46 - 49



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày những kết quả đạt được và khó khăn, thách thức trong việc thu hút vốn đầu tư vào ngành nông nghiệp ở Việt Nam. Qua đó đề xuất những giải pháp thúc đẩy nguồn vốn đầu tư vào ngành nông nghiệp nước ta.

+ Môn loại: 338.109597 / TH506Đ

95/. VÕ THỊ KIM THU. **Đánh giá tác động của các hiệp định thương mại tự do đến sản xuất nông nghiệp vùng Đồng bằng sông Cửu Long** / Võ Thị Kim Thu // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2019. - Số 27.- Tr. 121 - 125



Mã QR

Tóm tắt: Đánh giá những tác động tổng thể của các hiệp định thương mại tự do đến sản xuất nông nghiệp của vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Qua đó, đề xuất một số hàm ý nhằm giúp Đồng bằng sông Cửu Long tận dụng những cơ hội để đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp trong điều kiện mới của quá trình hội nhập quốc tế.

+ Môn loại: 338.1095978 / Đ107GI

96/. ĐẶNG KIM KHÔI. **Về tính bền vững của sinh kế nông nghiệp Đồng bằng sông Cửu Long** / Đặng Kim Khôi, Phạm Đức Thịnh, Lê Thị Hà Liên // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2019. - Số 26.- Tr. 19 - 24



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày thực trạng phát triển nông nghiệp vùng Đồng bằng sông Cửu Long; các yếu tố ảnh hưởng đến sinh kế nông nghiệp Đồng bằng sông Cửu Long.

+ Môn loại: 338.1095978 / V250T

97/. TRẦN HOÀNG HIỂU. **Nghiên cứu chuỗi giá trị tôm sú ở vùng Tây Nam Bộ** / Trần Hoàng Hiểu, Nguyễn Phú Sơn // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2019. - Số 27.- Tr. 42 - 46



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu chuỗi giá trị tôm sú theo hình thức nuôi thâm canh ở vùng Tây Nam Bộ. Kết quả cho thấy, cải thiện kênh phân phối thông qua các hoạt động liên kết ngang và liên kết dọc, cũng như cắt giảm chi phí sản xuất tôm nguyên liệu là hai giải pháp hữu hiệu để nâng cấp chuỗi giá trị tôm ở vùng Tây Nam Bộ.

+ Môn loại: 338.3 / NGH305C

98/. NGÔ XUÂN HÀO. **Đề hạn chế tác động tiêu cực của hoạt động du lịch sinh thái tới môi trường hệ sinh thái vườn thú Vinpearl Safari Phú Quốc** / Ngô Xuân Hào // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2019. - Số 24.- Tr. 103 - 106



Mã QR

Tóm tắt: Đề cập đến hoạt động du lịch tại vườn thú Vinpearl Safari Phú Quốc, từ đó đánh giá các tác động tiêu cực đến môi trường hệ sinh thái tự nhiên do khu du lịch gây ra.

+ Môn loại: 338.4 / Đ250H

99/. LÊ VĂN ĐÌNH. **Để phát triển du lịch thành phố Đà Nẵng thành ngành kinh tế mũi nhọn** / Lê Văn Đình // Tạp chí Sinh hoạt lý luận. - 2019. - Số 5.- Tr. 78 - 82



Tóm tắt: Trình bày những kết quả đạt được của du lịch Đà Nẵng; một số hạn chế và nguyên nhân. Qua đó đề xuất một số giải pháp phát triển du lịch Đà Nẵng thành ngành kinh tế mũi nhọn.

Mã QR

+ Môn loại: 338.4 / Đ250PH

100/. NGUYỄN THỊ THUÝ VINH. **Giải pháp marketing nhằm thu hút khách du lịch quốc tế đến Côn Đảo** / Nguyễn Thị Thuý Vinh, Phạm Thị Duy Phương // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2019. - Số 27.- Tr. 56 - 59



Tóm tắt: Phân tích những đánh giá của du khách quốc tế đối với du lịch Côn Đảo. Trên cơ sở đó, đề xuất những chiến lược marketing cụ thể cho các tổ chức du lịch quốc gia, chính quyền địa phương, các công ty lữ hành và các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch nhằm thu hút du khách quốc tế đến Côn Đảo.

Mã QR

+ Môn loại: 338.4 / GI-103PH

101/. TRẦN DUY ĐÔNG. **Kinh nghiệm phát triển khu công nghiệp sinh thái tại Hàn Quốc và bài học đối với Việt Nam** / Trần Duy Đông // Tạp chí Phát triển bền vững vùng. - 2019. - Số 1.- Tr. 37 - 45



Tóm tắt: Nghiên cứu kinh nghiệm xây dựng và phát triển mô hình khu công nghiệp sinh thái tại Hàn Quốc thông qua việc triển khai Chương trình Quốc gia về khu công nghiệp sinh thái được thực hiện trong thời gian từ 2005 - 2019.

Mã QR

+ Môn loại: 338.4 / K312NGH

102/. NGUYỄN QUỐC NGHI. **Khách quốc tế tìm kiếm sự mới lạ của du lịch sinh thái Đồng bằng sông Cửu Long** / Nguyễn Quốc Nghi // Tạp chí Du lịch. - 2019. - Số tháng 9.- Tr. 56 - 57



Tóm tắt: Nghiên cứu chứng minh được sự hấp dẫn của loại hình du lịch sinh thái vùng Đồng bằng sông Cửu Long tác động tích cực đến sự hài lòng của du khách quốc tế đối với loại hình du lịch sinh thái vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Từ đó, gợi ý chính sách nhằm nâng cao động lực tìm kiếm sự mới lạ của du khách quốc tế đối với loại hình du lịch sinh thái vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

Mã QR

+ Môn loại: 338.4 / KH102QU

103/. LÊ THỊ KIM TRIỆU. **Một số giải pháp để du lịch Việt Nam tiếp tục bứt phá** / Lê Thị Kim Triệu // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2019. - Số 24.- Tr. 35 - 38



Tóm tắt: Đánh giá, khái quát những thành tựu nổi bật của du lịch Việt Nam trong thời gian qua, đồng thời chỉ ra một số tồn tại, hạn chế mà ngành đang đối mặt, đề xuất một số giải pháp đưa "ngành công nghiệp không khói" cơ bản trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Mã QR

+ Môn loại: 338.4 / M458S

104/. LÊ ĐỨC NIÊM. **Nâng cao chuỗi giá trị du lịch thông qua liên kết vùng Tây Nguyên với Nam Trung Bộ** / Lê Đức Niêm, Hà Thị Kim Duyên // Tạp chí Phát triển bền vững vùng. - 2019. - Số 1.- Tr. 80 - 87

Tóm tắt: Tìm hiểu khả năng liên kết vùng trong phát triển giá trị du lịch giữa vùng Tây Nguyên và các tỉnh Nam Trung Bộ. Qua đó, đề xuất một số giải pháp để đưa các chuỗi giá trị du lịch kết nối vùng phát triển và hiệu quả.

+ Môn loại: 338.4 / N122C



Mã QR

105/. NGUYỄN TRỌNG NHÂN. **Nhu cầu du lịch và các yếu tố ảnh hưởng đến nhu cầu du lịch của người cao tuổi: Nghiên cứu trường hợp huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau** / Nguyễn Trọng Nhân // Tạp chí Khoa học Cần Thơ. - 2019. - Số 2.- Tr. 17 - 21

Tóm tắt: Khám phá nhu cầu du lịch và các yếu tố ảnh hưởng đến nhu cầu du lịch và các yếu tố ảnh hưởng đến nhu cầu du lịch của người cao tuổi. Kết quả cho thấy, nhu cầu du lịch của người cao tuổi huyện Ngọc Hiển tương quan thuận với trình độ học vấn, tình hình việc làm hiện tại, tình hình kinh tế hiện tại, tình trạng sức khoẻ và thu nhập của họ.

+ Môn loại: 338.4 / NH500C



Mã QR

106/. MAI ANH VŨ. **Những nhân tố ảnh hưởng đến phát triển bền vững du lịch** / Mai Anh Vũ, Trần Thị Thuý Hà // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2019. - Số 547.- Tr. 84 - 86

Tóm tắt: Trình bày việc phát triển bền vững và phát triển bền vững du lịch; những nhân tố ảnh hưởng đến phát triển bền vững du lịch: phát triển cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật ngành du lịch, chính sách thu hút vốn đầu tư, phát triển đào tạo nguồn nhân lực...

+ Môn loại: 338.4 / NH556NH



Mã QR

107/. DU VĂN TOÁN. **Tác động của hoạt động du lịch đến bảo tồn đa dạng sinh học tại các vườn quốc gia và khu bảo tồn khu vực miền Trung - Tây Nguyên** / Du Văn Toán, Nguyễn Thuý Vân // Tạp chí Phát triển bền vững vùng. - 2019. - Số 1.- Tr. 88 - 96

Tóm tắt: Phân tích chi tiết về hiện trạng phát triển hoạt động du lịch tương đối bất cập tại các vườn quốc gia và khu bảo tồn thiên nhiên khu vực miền Trung - Tây Nguyên và các tác động liên quan tới môi trường, hệ sinh thái và đa dạng sinh học.

+ Môn loại: 338.4 / T101Đ



Mã QR

108/. ĐỖ TRANG. **Ứng dụng công nghệ kích cầu du lịch** / Đỗ Trang // Báo Pháp luật Việt Nam. - 2019. - Ngày 3 tháng 10.- Tr. 8 - 9

Tóm tắt: Du lịch thông minh đang là "chìa khoá" quan trọng để phá vỡ những rào cản về không gian, thời gian, văn hoá, ngôn ngữ giữa du khách và điểm đến. Ngành du lịch Việt Nam đang rất nhanh nhạy, tích cực tiếp cận cách mạng công nghiệp 4.0 để theo kịp xu hướng kinh doanh mới, đáp ứng nhu cầu du lịch đa dạng của du khách.

+ Môn loại: 338.4 / U556D



Mã QR

109/. NGUYỄN TIẾN THƯ. **Xây dựng Châu Đốc trở thành Thành phố du lịch xanh** / Nguyễn Tiến Thư // Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật. - 2019. - Số 424.- Tr. 58 - 60



Tóm tắt: Để phá triển du lịch bền vững trong tương lai, Châu Đốc cần hướng tới phát triển du lịch xanh, đồng thời cần những biện pháp đồng bộ để phát triển du lịch một cách bền vững. Bài viết trình bày tiềm năng và giải pháp phát triển du lịch xanh ở Châu Đốc - An Giang.

+ Môn loại: 338.4 / X126D

Mã QR

110/. ĐỖ THỊ THU HUYỀN. **Quảng Ninh phát triển du lịch sáng tạo** / Đỗ Thị Thu Huyền // Tạp chí Du lịch. - 2019. - Số 10.- Tr. 29 - 35



Tóm tắt: Trình bày việc phát triển du lịch sáng tạo và các giải pháp phát triển du lịch sáng tạo tại Quảng Ninh: Tăng cường trao đổi, học tập kinh nghiệm xây dựng sản phẩm du lịch sáng tạo và tổ chức du lịch sáng tạo; Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm tham gia phát triển du lịch sáng tạo của khách du lịch...

+ Môn loại: 338.40959729 / QU106N

Mã QR

111/. ĐẶNG HUỲNH. **"Đường băng" để du lịch đồng bằng cát cánh** / Đặng Huỳnh, Cát Đăng // Báo Cần Thơ. - 2019. - Ngày 5 tháng 10.- Tr. 6

Bài 1 : Vùng du dịch có "vàng", "bạc" và cả "kim cương"



Tóm tắt: Với lợi thế là vùng đất giàu bản sắc với phong phú về địa hình cùng tài nguyên văn hoá, du lịch Đồng bằng sông Cửu Long những năm gần đây xác lập vị trí khá vững chắc trên bản đồ du lịch Việt Nam. Bài viết nhận diện thế mạnh và tài nguyên du lịch ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

+ Môn loại: 338.4095978 / Đ561B

Mã QR

112/. ĐẶNG HUỲNH. **"Đường băng" để du lịch đồng bằng cát cánh** / Đặng Huỳnh, Cát Đăng // Báo Cần Thơ. - 2019. - Ngày 6 tháng 10.- Tr. 5

Bài 2 : Nhận diện "điểm nghẽn"



Tóm tắt: Chỉ ra những "điểm nghẽn" của du lịch Đồng bằng sông Cửu Long. Du lịch đồng bằng vẫn đang lúng túng trong tạo lập du lịch đặc trưng, khai thác dịch vụ để tăng doanh thu và chưa khai thác tốt tài nguyên di sản văn hoá...

+ Môn loại: 338.4095978 / Đ561B

Mã QR

113/. ĐẶNG HUỲNH. **"Đường băng" để du lịch đồng bằng cát cánh** / Đặng Huỳnh, Cát Đăng // Báo Cần Thơ. - 2019. - Ngày 7 tháng 10.- Tr. 6

Bài cuối : Hợp lực để bứt phá



Tóm tắt: Phát triển du lịch đang là hướng đi được 13 tỉnh, thành Đồng bằng sông Cửu Long chú trọng bởi du lịch không chỉ đóng góp cho sự phát triển kinh tế mà còn góp phần cải thiện diện mạo địa phương...Liên kết và đầu tư được xem là "đường băng" để du lịch đồng bằng cát cánh.

+ Môn loại: 338.4095978 / Đ561B

Mã QR

114/. ĐỖ THU NGA. **Bàn về giải pháp phát triển du lịch homestay huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre** / Đỗ Thu Nga // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2019. - Số 28.- Tr. 79 - 81



Tóm tắt: Trình bày thực trạng phát triển du lịch homestay tại huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Qua đó, đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển du lịch homestay tại huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre hiện nay.

Mã QR

+ Môn loại: 338.40959785 / B105V

115/. PHAN THỊ KHÁNH ĐOAN. **Du lịch cộng đồng nâng cao mức sống người Khmer Trà Vinh** / Phan Thị Khánh Đoan, Võ Văn Sơn // Tạp chí Du lịch. - 2019. - Số 10.- Tr. 52 - 54



Tóm tắt: Trình bày tiềm năng khai thác du lịch cộng đồng của người Khmer Trà Vinh; Giải pháp phát triển du lịch cộng đồng người Khmer ở tỉnh Trà Vinh trong thời kỳ hội nhập.

Mã QR

+ Môn loại: 338.40959786 / D500L

116/. NGUYỄN MINH TUẤN. **Cần Thơ khai thác thế mạnh du lịch đường sông** / Nguyễn Minh Tuấn // Tạp chí Du lịch. - 2019. - Số 10.- Tr. 32 - 33



Tóm tắt: Cần Thơ là thành phố nằm ở trung tâm Đồng bằng sông Cửu Long, nơi có hệ thống sông ngòi, kênh rạch chằng chịt. Với vị trí địa lý nằm dọc theo các sông lớn, Cần Thơ có điều kiện thuận lợi để phát triển loại hình du lịch đường sông.

Mã QR

+ Môn loại: 338.40959793 / C121TH

117/. NGUYỄN NAM HẢI. **Nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp nhỏ và vừa ở một số quốc gia trong bối cảnh hội nhập kinh tế và bài học đối với Việt Nam** / Nguyễn Nam Hải // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2019. - Số 28.- Tr. 59 - 63



Tóm tắt: Trình bày kinh nghiệm của Mỹ và Hàn Quốc trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. Qua đó, rút ra một số bài học kinh nghiệm cho Việt Nam.

Mã QR

+ Môn loại: 338.7 / N122C

118/. LÊ XUÂN TÌNH. **Năng lực cạnh tranh động của doanh nghiệp sản xuất thức ăn chăn nuôi Việt Nam trong bối cảnh hội nhập** / Lê Xuân Tình // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2019. - Số 28.- Tr. 33 - 36



Tóm tắt: Đánh giá thực trạng năng lực cạnh tranh động của doanh nghiệp sản xuất thức ăn chăn nuôi thông qua các nội dung: Năng lực đổi mới và sáng tạo; năng lực marketing; năng lực định hướng kinh doanh; năng lực liên kết hợp tác. Từ đó, đề xuất một số giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh động của doanh nghiệp sản xuất thức ăn chăn nuôi Việt Nam.

Mã QR

+ Môn loại: 338.709597 / N116L

119/. NGUYỄN ĐĂNG KHOA. **Ưu đãi của các FTA thế hệ mới và vấn đề đặt ra đối với doanh nghiệp Việt Nam** / Nguyễn Đăng Khoa // Tạp chí Tài chính. - 2019. - Số 712.- Tr. 24 - 27



Tóm tắt: Nêu lên những ưu đãi và cơ hội từ các FTA thế hệ cho doanh nghiệp Việt Nam; cơ hội từ CPTPP và EVFTA; những vấn đề đặt ra đối với doanh nghiệp Việt Nam.

Mã QR

+ Môn loại: 338.709597 / U566Đ

120/. TRẦN THỊ HÀ. **Các gói kích thích kinh tế của một số quốc gia trong năm 2019 và gợi ý cho Việt Nam** / Trần Thị Hà // Tạp chí Thông tin phục vụ lãnh đạo. - 2019. - Số 19.- Tr. 1 - 9



Tóm tắt: Nghiên cứu các gói kích thích kinh tế của một số nước trên thế giới, từ đó gợi ý cho Việt Nam trong việc điều hành kinh tế trong bối cảnh tác động nhiều chiều của kinh tế toàn cầu, đặc biệt là ảnh hưởng của căng thẳng thương mại Mỹ - Trung hiện nay.

Mã QR

+ Môn loại: 338.9 / C101G

121/. BÙI NGỌC SƠN. **Triển vọng kinh tế toàn cầu năm 2020: Tăng trưởng giảm tốc năm 2019 và nguy cơ khủng hoảng** / Bùi Ngọc Sơn // Tạp chí Những vấn đề kinh tế và chính trị thế giới. - 2019. - Số 6.- Tr. 3 - 11



Tóm tắt: Trình bày tổng quan những rủi ro đối với kinh tế toàn cầu năm 2020; Những rủi ro từ hai nền kinh tế lớn nhất thế giới (Mỹ và Trung Quốc); Triển vọng của phần còn lại của kinh tế toàn cầu; Rủi ro những yếu tố toàn cầu.

Mã QR

+ Môn loại: 338.91 / TR305V

122/. PHẠM THÁI QUỐC. **Đánh giá tiên triển trong thực hiện “Sáng kiến Vành đai, Con đường” giai đoạn 2013 - 2018** / Phạm Thái Quốc // Tạp chí Những vấn đề kinh tế và chính trị thế giới. - 2019. - Số 6.- Tr. 12 - 26



Tóm tắt: Nêu lên nội dung của Sáng kiến vành đai và con đường; Những quốc gia không đồng ý tham gia và nguyên nhân; Triển vọng thực hiện Sáng kiến Vành đai và Con đường.

Mã QR

+ Môn loại: 338.951 / Đ107GI

123/. NGUYỄN VĂN THANH. **Những thành tựu to lớn của Việt Nam qua 50 năm thực hiện Di chúc của Bác Hồ** / Nguyễn Văn Thanh // Tạp chí Văn hoá nghệ thuật. - 2019. - Số 206.- Tr. 5 - 8



Tóm tắt: Nêu lên những thành tựu đạt được của Việt Nam qua 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh: Kinh tế - xã hội, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, đoàn kết quốc tế...

Mã QR

+ Môn loại: 338.9597 / NH556TH

124/. NGUYỄN THỊ THU HOÀI. **Xu hướng phát triển kinh tế xanh ở Việt Nam** / Nguyễn Thị Thu Hoài // Tạp chí Tài chính. - 2019. - Số 713.- Tr. 5 - 7



Tóm tắt: Trình bày về kinh tế xanh và xu hướng phát triển kinh tế xanh trên thế giới: xu hướng phát triển công nghiệp xanh, xu hướng phát triển nông

Mã QR

ngành xanh, xu hướng phát triển dịch vụ xanh; Xu hướng phát triển kinh tế xanh ở Việt Nam.

+ Môn loại: 338.9597 / PH110TR

125/. NGUYỄN THỊ HUYỀN. **Về sự phát triển của kinh tế tư nhân ở Việt Nam hiện nay** / Nguyễn Thị Huyền // Tạp chí Triết học. - 2019. - Số 7.- Tr. 25 - 33

Tóm tắt: Trình bày vai trò của kinh tế tư nhân, một số hạn chế cần khắc phục, từ đó đề xuất một số giải pháp phát huy vai trò của kinh tế tư nhân trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

+ Môn loại: 338.9597 / V250S



Mã QR

126/. PHAN ÁNH HÈ. **Quản lý tích hợp - Giải pháp phát triển bền vững vùng Đồng bằng sông Cửu Long** / Phan Ánh Hè // Tạp chí Khoa học chính trị. - 2019. - Số 6.- Tr. 55 - 60

Tóm tắt: Trình bày những hệ lụy và thách thức của Đồng bằng Sông Cửu Long trong phát triển: Vấn đề đê bao, sụt lún và sạt lở, tác động của thủy điện, kinh tế; giải pháp quản lý tích hợp đối với phát triển vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

+ Môn loại: 338.95978 / QU105L



Mã QR

127/. DIỆP THANH TÙNG. **Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến thu nhập của hộ Khmer trên địa bàn huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng** / Diệp Thanh Tùng // Tạp chí Phát triển bền vững vùng. - 2019. - Số 1.- Tr. 46 - 56

Tóm tắt: Tìm ra các nhân tố có ảnh hưởng đến thu nhập của nông hộ Khmer, đồng thời đề xuất những hàm ý chính sách nhằm nâng cao thu nhập của nông hộ Khmer trên địa bàn huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

+ Môn loại: 339.4 / PH121T



Mã QR

128/. NGUYỄN THỊ THU HẰNG. **Tiêu dùng xanh: Giải pháp hướng tới phát triển nền kinh tế xanh ở Việt Nam** / Nguyễn Thị Thu Hằng // Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương. - 2019. - Số 549.- Tr. 41 - 43

Tóm tắt: Trình bày khái niệm tiêu dùng xanh; Thực trạng tiêu dùng xanh ở Việt Nam; một số phương pháp thúc đẩy tiêu dùng xanh, hướng tới phát triển kinh tế xanh ở Việt Nam.

+ Môn loại: 339.4709597 / T309D



Mã QR

129/. TRẦN THỊ QUỲNH HOA. **Xu hướng điều chỉnh chính sách của các nước trong bối cảnh kinh tế mới và một số khuyến nghị cho Việt Nam** / Trần Thị Quỳnh Hoa // Tạp chí Thông tin phục vụ lãnh đạo. - 2019. - Số 19.- Tr. 10 - 18

Tóm tắt: Trình bày xu hướng điều chỉnh chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ của một số nước trên thế giới. Qua đó, nêu lên một số khuyến nghị cho Việt Nam.

+ Môn loại: 339.5 / X500H



Mã QR

340. NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT

130/. NGUYỄN VIỆT HÀ. **Một số giải pháp nâng cao chất lượng giám sát của Hội đồng nhân dân với Ủy ban nhân dân** / Nguyễn Việt Hà // Tạp chí Giáo dục lý luận. - 2019. - Số 292.- Tr. 61 - 66



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày một số khái niệm cơ bản, thực trạng hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân với Ủy ban nhân dân; giải pháp nâng cao chất lượng giám sát của Hội đồng nhân dân với Ủy ban nhân dân.

+ Môn loại: 342.597 / M458S

131/. NGUYỄN THỊ YẾN. **Quyền trẻ em trong các bản Hiến pháp Việt Nam** / Nguyễn Thị Yến // Tạp chí Giáo dục lý luận. - 2019. - Số 292.- Tr. 53 - 60



Mã QR

Tóm tắt: Khái lược chung về quyền trẻ em; quy định về quyền trẻ em trong các bản Hiến pháp Việt Nam: Hiến pháp 1946, 1959, 1980, 2013; Thể chế hoá các quy định về quyền trẻ em theo Hiến pháp 2013.

+ Môn loại: 342.59708 / QU603TR

132/. PHẠM THỊ THU HỒNG. **Quản lý thuế đối với nền kinh tế ngầm: Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam** / Phạm Thị Thu Hồng // Tạp chí Thông tin Phục vụ lãnh đạo. - 2019. - Số 16.- Tr. 10 - 19



Mã QR

Tóm tắt: Đề cập đến xu hướng gần đây trong công tác quản lý thuế đối với kinh tế ngầm ở một số quốc gia và rút ra bài học kinh nghiệm cho Việt Nam.

+ Môn loại: 343 / QU105L

133/. VÕ THỊ THANH LINH. **Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong hợp đồng giao kết từ xa - Giải pháp “Quyền rút lui” của pháp luật Châu Âu và kinh nghiệm cho Việt Nam** / Võ Thị Thanh Linh, Đoàn Thanh Hải // Tạp chí Nhà nước và Pháp luật. - 2019. - Số 9.- Tr. 45 - 55, 63



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu những thách thức đối với việc bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong hợp đồng giao kết từ xa. Đặc biệt, tập trung xem xét, phân tích, đánh giá giải pháp quyền rút lui của pháp luật châu Âu nhằm bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, từ đó đưa ra một số gợi ý đối với Việt Nam.

+ Môn loại: 343.07 / B108V

134/. HÀ THỊ HOA PHƯƠNG. **Pháp luật về bảo hiểm thất nghiệp của Thái Lan và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam** / Hà Thị Hoa Phương // Tạp chí Nhà nước và Pháp luật. - 2019. - Số 9.- Tr. 64 - 74



Mã QR

Tóm tắt: Trên cơ sở phân tích bối cảnh ra đời cũng như những quy định pháp luật hiện hành về bảo hiểm thất nghiệp của Thái Lan, bài viết đánh giá những thành công và hạn chế trong thực thi pháp luật bảo hiểm thất nghiệp tại đất nước này, từ đó rút ra bài học kinh nghiệm cho Việt Nam trong việc hoàn thiện các quy định pháp luật và tổ chức thực hiện.

+ Môn loại: 344.59302 / PH109L

135/. ĐẶNG THỊ THUYẾT. **Nội luật hoá cam kết hội nhập quốc tế trong kỷ nguyên FTA thế hệ mới** / Đặng Thị Thuý // Tạp chí Tài chính. - 2019. Số 712.- Tr. 32 - 35

Tóm tắt: Trình bày vấn đề nội luật hoá điều ước quốc tế; một số vấn đề đặt ra khi nội luật hoá các FTA thế hệ mới; giải pháp nâng cao hiệu quả công tác nội luật hoá tại Việt Nam.

+ Môn loại: 346 / N452L



Mã QR

136/. NGUYỄN MINH OANH. **Các biện pháp khắc phục do vi phạm hợp đồng theo Bộ nguyên tắc về luật hợp đồng Châu Âu - Giá trị tham khảo cho Việt Nam** / Nguyễn Minh Oanh // Tạp chí Nhà nước và Pháp luật. - 2019. - Số 9.- Tr. 36 - 44

Tóm tắt: Nghiên cứu các biện pháp khắc phục do vi phạm hợp đồng được quy định trong Bộ nguyên tắc về luật hợp đồng của Châu Âu. Qua đó, đề xuất một số kiến nghị hoàn thiện pháp luật dân sự Việt Nam.

+ Môn loại: 346.07 / C101B



Mã QR

350. HÀNH CHÍNH CÔNG VÀ KHOA HỌC QUÂN SỰ

137/. MAI THANH DÂN. **Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ ở Cần Thơ** / Mai Thanh Dân // Tạp chí Xây dựng Đảng. - 2019. - Số tháng 9.- Tr. 19 - 22

Tóm tắt: Trình bày thực trạng và giải pháp công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ ở Cần Thơ. Qua đó rút ra một số kinh nghiệm nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ thành phố đủ phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

+ Môn loại: 352.3 / C455T



Mã QR

138/. NGUYỄN LÊ HOÀI KHANH. **Các yếu tố tác động đến lập kế hoạch ngân sách của các đơn vị công lập tại thành phố Cần Thơ** / Nguyễn Lê Hoài Khanh // Tạp chí Khoa học Cần Thơ. - 2019. - Số 2.- Tr. 39 - 44

Tóm tắt: Phân tích các nhân tố tác động đến lập kế hoạch ngân sách tại các đơn vị công lập trên địa bàn thành phố Cần Thơ. 4 nhân tố gồm: Tham gia vào kế hoạch ngân sách, áp lực ngân sách, thông tin bất đối xứng, khả năng phát hiện kẻ hở là các nhân tố độc lập tác động đến nhân tố phụ thuộc là kẻ hở ngân sách.

+ Môn loại: 352.40959793 / C101Y



Mã QR

139/. NGUYỄN TRỌNG PHÚC. **Bài học thành công về công tác cán bộ trong Cách mạng tháng Tám năm 1945** / Nguyễn Trọng Phúc // Tạp chí Cộng sản. - 2019. - Số 924.- Tr. 54 - 59

Tóm tắt: Bài học thành công của công tác cán bộ trong Cách mạng tháng Tám đã và đang là những kinh nghiệm, chỉ dẫn cho Đảng ta hiện nay trong việc



Mã QR

xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

+ Môn loại: 352.6 / B103H

140/. **Kinh nghiệm quốc tế trong việc áp dụng dịch vụ dùng chung / Ban Chính sách tài chính công // Tạp chí Thông tin Phục vụ lãnh đạo. - 2019. - Số 16.- Tr. 21 - 28**



Tóm tắt: Trình bày một số đặc điểm dịch vụ dùng chung; xu hướng phát triển dịch vụ dùng chung: dịch vụ dùng chung đối với giáo dục, y tế, hệ thống kế toán tập trung, mô hình dịch vụ dùng chung tại một số cơ quan chính phủ khác.

Mã QR

+ Môn loại: 352.6 / K312NGH

141/. **VÕ HỒNG NHUNG. Quản lý hoạt động văn hoá gắn với phát triển du lịch tại tuyến phố đi bộ hồ Gươm / Võ Hồng Nhung // Tạp chí Văn hoá nghệ thuật. - 2019. - Số 422.- Tr. 55 - 57**



Tóm tắt: Nêu lên vai trò quản lý hoạt động văn hoá gắn với phát triển du lịch ở tuyến phố đi bộ hồ Gươm: tạo dựng thương hiệu và quảng bá hình ảnh Thủ đô; tạo dựng môi trường văn hoá lành mạnh; đáp ứng nhu cầu văn hoá, du lịch đa dạng; góp phần tăng trưởng kinh tế.

Mã QR

+ Môn loại: 353.709597 / QU105L

142/. **ĐẶNG THỊ THUÝ DUYÊN. Các nhân tố tác động tới quản lý nhà nước về phát triển du lịch bền vững ở tiểu vùng Nam Đồng bằng sông Hồng / Đặng Thị Thuý Duyên // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2019. - Số 27.- Tr. 100 - 103**



Tóm tắt: Phân tích các nhân tố tác động tới quản lý nhà nước về phát triển du lịch bền vững ở tiểu vùng Nam Đồng bằng sông Hồng. Qua đó, đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về phát triển du lịch bền vững ở tiểu vùng Nam Đồng bằng sông Hồng.

Mã QR

+ Môn loại: 354.609597 / C101NH

143/. **NGUYỄN TUẤN HÙNG. Xu hướng quân sự, quốc phòng trên thế giới trong mười năm tới và một số vấn đề đặt ra cho Việt Nam / Nguyễn Tuấn Hùng // Tạp chí Những vấn đề kinh tế và chính trị thế giới. - 2019. - Số 6.- Tr. 36 - 44**



Tóm tắt: Trình bày xu hướng quân sự, quốc phòng trên thế giới trong 10 năm tới: nguy cơ xảy ra chiến tranh quy mô lớn là thấp nhưng vẫn còn xung đột ở cấp độ khu vực và chủ nghĩa khủng bố vẫn là thách thức; quân sự hoá không gian vũ trụ và không gian mạng...; Một số vấn đề đặt ra đối với Việt Nam: thách thức, hàm ý chính sách.

Mã QR

+ Môn loại: 355 / X500H

144/. **CAO ĐÌNH KIỂM. Một nửa thế kỷ bảo quản, gìn giữ thi hài Chủ tịch Hồ Chí Minh / Cao Đình Kiểm // Tạp chí Quốc phòng toàn dân. - 2019. - Số tháng 9.- Tr. 65 - 67**

Tóm tắt: Giữ gìn lâu dài, bảo vệ tuyệt đối an toàn thi hài Chủ tịch Hồ Chí Minh là nhiệm vụ thiêng liêng và trọng trách lớn lao mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao cho Quân đội, trực tiếp là Bộ Tư Lệnh bảo vệ Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh - Đoàn 969. Trải qua 50 năm, thi hài Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn đang được giữ gìn ở trạng thái tốt nhất.

+ Môn loại: 355.309597 / N551TH



Mã QR

360. CÁC VẤN ĐỀ XÃ HỘI VÀ DỊCH VỤ XÃ HỘI

145/. MAI NGỌC CƯỜNG. **Giám sát thực thi các mục tiêu chính sách an sinh xã hội ở Việt Nam giai đoạn 2011-2018** : Thực trạng và vấn đề / Mai Ngọc Cường, Bùi Sỹ Lợi, Lê Quốc Hội // Tạp chí Kinh tế và Phát triển. - 2019. - Số 267.- Tr. 2 - 10



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích thực trạng thực hiện các mục tiêu về phòng ngừa, giảm thiểu và khắc phục rủi ro của chính sách an sinh xã hội của Việt Nam hiện nay.

+ Môn loại: 362.9597 / GI-104S

146/. NGUYỄN THỊ VIỆT NGA. **Đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến để đáp ứng nền kinh tế số** / Nguyễn Thị Việt Nga // Tạp chí Nghiên cứu tài chính kế toán. - 2019. - Số 8.- Tr. 5 - 8



Mã QR

Tóm tắt: Xuất phát từ các yếu tố tạo nên sự phát triển của nền kinh tế số, là xây dựng một chính phủ điện tử kiến tạo, từ đó đề xuất phương hướng, đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến thủ tục hành chính trong các cơ quan Nhà nước để có nền tảng xây dựng chính quyền điện tử đáp ứng nền kinh tế số.

+ Môn loại: 363.6 / Đ126M

147/. HOÀNG THỊ NGỌC MINH. **Quan điểm của Hồ Chí Minh về bảo vệ môi trường tự nhiên - sự vượt trước về tư duy và hành động** / Hoàng Thị Ngọc Minh // Tạp chí Lý luận Chính trị và Truyền thông. - 2019. - Số 5.- Tr. 20 - 25



Mã QR

Tóm tắt: Trong di sản tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại, quan điểm của Người về bảo vệ môi trường tự nhiên là một trong những quan điểm không chỉ có những đóng góp về mặt lý luận mà còn để lại những giá trị thực tiễn sâu sắc và có sức sống mạnh mẽ.

+ Môn loại: 363.7 / QU105Đ

148/. NGUYỄN VĂN HUY. **Tăng cường liên kết vùng trong công tác bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu** / Nguyễn Văn Huy // Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam. - 2019. - Số 7.- Tr. 16 - 18



Mã QR

Tóm tắt: Tăng cường liên kết vùng trong công tác bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu là một trong những giải pháp đã được thực hiện từ nhiều năm qua nhằm phát triển huy thế của địa phương. Bài viết trình bày những kết quả tích cực, những tồn tại, hạn chế; từ đó đề xuất một số giải pháp thúc đẩy công tác này đạt kết quả tốt hơn.

+ Môn loại: 363.7 / T116C

149/. HOÀNG THỊ NGỌC MINH. **Tư tưởng Hồ Chí Minh về bảo vệ môi trường tự nhiên và ý nghĩa thời đại của nó** / Hoàng Thị Ngọc Minh // Tạp chí Triết học. - 2019. - Số 8.- Tr. 80 - 86

Tóm tắt: Trình bày tư tưởng Hồ Chí Minh về bảo vệ môi trường tự nhiên: làm tốt công tác thủy lợi nhằm bảo vệ môi trường tự nhiên và phát triển sản xuất, bảo vệ rừng và trồng cây, gây rừng; Ý nghĩa của tư tưởng Hồ Chí Minh về bảo vệ môi trường tự nhiên.

+ Môn loại: 363.7 / T550T



Mã QR

370. GIÁO DỤC HỌC

150/. NGUYỄN TRƯỜNG LỊCH. **Cách mạng tháng Tám và bước phát triển của nền giáo dục mới** / Nguyễn Trường Lịch // Tạp chí Thế giới trong ta. - 2019. - Số 496.- Tr. 9 - 13

Tóm tắt: Cho thấy những khó khăn của nền giáo dục và ảnh hưởng của Cách mạng tháng Tám đến nền giáo dục nước ta. Khẳng định, nhờ có cuộc Cách mạng tháng Tám, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Bác Hồ, toàn dân ta có thể tự hào về những thành tích vẻ vang cùng nhau sánh vai với bạn bè năm châu.

+ Môn loại: 370.9597 / C102M



Mã QR

151/. ĐÀO THIỆN QUỐC. **Nghiên cứu mô hình quản lý tài nguyên giáo dục mở trên thế giới và vấn đề đặt ra với Việt Nam** / Đào Thiện Quốc // Tạp chí Tài chính. - 2019. - Số 713.- Tr. 27 - 29

Tóm tắt: Trình bày mô hình quản lý tài nguyên giáo dục mở trên thế giới; thực trạng tài nguyên giáo dục mở ở Việt Nam. Qua đó, đề xuất một số giải pháp phát triển mô hình tài nguyên giáo dục mở ở Việt Nam.

+ Môn loại: 371.33 / NGH305C



Mã QR

152/. TRẦN VĨNH TƯỜNG. **Tổ chức hoạt động trải nghiệm với di tích lịch sử cho học sinh trong dạy học Lịch sử Việt Nam từ 1945-1975 ở trường trung học phổ thông** / Trần Vĩnh Tường, Hoàng Thị Thiện // Tạp chí Giáo dục. - 2019. - Số 460.- Tr. 21 - 25

Tóm tắt: Nghiên cứu, đề xuất một số biện pháp và tổ chức hoạt động trải nghiệm với di tích lịch sử cho học sinh trong dạy học Lịch sử Việt Nam từ 1945-1975 ở trường trung học phổ thông đáp ứng yêu cầu hiện nay.

+ Môn loại: 371.39 / T450CH



Mã QR

153/. LÊ THỊ CẨM NHUNG. **Một số đề xuất bổ sung các hoạt động dạy học vẽ, cắt, ghép hình ở trường tiểu học nhằm phát triển năng lực học sinh** / Lê Thị Cẩm Nhung // Tạp chí Giáo dục. - 2019. - Số 460.- Tr. 26 - 30, 41



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích, gợi ý cho việc tổ chức các hoạt động dạy học hình học cho học sinh tiểu học nhằm bồi dưỡng, phát triển năng lực cho học sinh tiểu học.

+ Môn loại: 372.18 / M458S

380. THƯƠNG MẠI, PHƯƠNG TIỆN TRUYỀN THÔNG, GTVT

154/. NGUYỄN HỒNG THU. **Chính sách thương mại điện tử của Trung Quốc và một số gợi mở cho Việt Nam** / Nguyễn Hồng Thu // Tạp chí Những vấn đề kinh tế và chính trị thế giới. - 2019. - Số 6.- Tr. 27 - 35

Tóm tắt: Trình bày thực trạng thương mại điện tử ở Trung Quốc; Các chính sách phát triển thương mại điện tử ở Trung Quốc; Một số gợi ý cho thương mại điện tử Việt Nam.

+ Môn loại: 381.0951 / CH312S



Mã QR

155/. HOA HỮU CƯỜNG. **Tác động của Brexit tới xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường Vương quốc Anh** / Hoa Hữu Cường // Tạp chí Nghiên cứu kinh tế. - 2019. - Số 6.- Tr. 89 - 96

Tóm tắt: Phác họa bức tranh tổng quát quan hệ thương mại giữa Việt Nam với Vương quốc Anh trong giai đoạn 2012-2018 và phân tích những thay đổi có thể xảy ra trong chính sách thương mại của Vương quốc Anh trên nhiều khía cạnh, để thấy những tác động tới xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường Vương quốc Anh.

+ Môn loại: 382 / T101Đ



Mã QR

156/. LÊ HUY KHÔI. **Tác động của các FTA thế hệ mới tới tăng trưởng kinh tế - xã hội Việt Nam** / Lê Huy Khôi // Tạp chí Tài chính. - 2019. - Số 712.- Tr. 6 - 9

Tóm tắt: Nghiên cứu tác động tích cực và tiêu cực của FTA tới tăng trưởng kinh tế - xã hội ở Việt Nam, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm thực thi hiệu quả cam kết quốc tế thông qua các FTA của Việt Nam.

+ Môn loại: 382 / T101Đ



Mã QR

157/. ĐÌNH KHƯƠNG DUY. **Tăng mức thuế đối với các loại thuế nội địa đánh vào hàng hoá nhập khẩu - Những vấn đề kinh tế và pháp lý** / Đình Khương Duy // Tạp chí Luật học. - 2019. - Số 5.- Tr. 3 - 11, 28

Tóm tắt: Phân tích ảnh hưởng của việc tăng mức thuế với các loại thuế nội địa đánh vào hàng hoá nhập khẩu trong một nền kinh tế nhỏ mở cửa; đánh giá tính phù hợp của biện pháp chính sách này với quy định của Tổ chức thương mại thế giới; đưa ra kiến nghị cho các cơ quan quản lý nhà nước của Việt Nam trong công tác ban hành và thực thi chính sách.

+ Môn loại: 382 / T116M



Mã QR

158/. LÊ TẤN BỬU. **Các yếu tố tác động đến kết quả xuất khẩu rau**

quả của các doanh nghiệp Việt Nam / Lê Tấn Bửu, Phạm Ngọc Ý // Tạp chí Kinh tế và Phát triển. - 2019. - Số 267.- Tr. 60 - 70

Tóm tắt: Xác định và đo lường những yếu tố tác động đến kết quả xuất khẩu của các doanh nghiệp rau quả tại các tỉnh khu vực Nam Bộ và tỉnh Lâm Đồng. Kết quả cho thấy xuất khẩu của doanh nghiệp chịu tác động của 5 yếu tố: chiến lược marketing xuất khẩu, đặc điểm và năng lực doanh nghiệp, định hướng công nghệ, và cường độ cạnh tranh.

+ Môn loại: 382.09597 / C101Y



Mã QR

159/. PHẠM THỊ LAN ANH. **Xuất khẩu nông sản Việt Nam: Thách thức về tiêu chuẩn an toàn thực phẩm** / Phạm Thị Lan Anh // Tạp chí Kinh tế và Phát triển. - 2019. - Số 267.- Tr. 34 - 41

Tóm tắt: Chỉ ra tác động của tiêu chuẩn an toàn thực phẩm đối với dòng chảy thương mại nông sản nói chung và thực trạng xuất khẩu nông sản của Việt Nam trong thời gian qua, cũng như những thách thức cho việc nâng cao chất lượng an toàn thực phẩm nông sản xuất khẩu trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng hiện nay.

+ Môn loại: 382.09597 / X504KH



Mã QR

160/. NGUYỄN QUỐC NGHI. **Các nhân tố ảnh hưởng đến mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ xe buýt trên địa bàn thành phố Cần Thơ** / Nguyễn Quốc Nghi // Tạp chí Khoa học Cần Thơ. - 2019. - Số 2.- Tr. 28 - 32

Tóm tắt: Xác định các nhân tố ảnh hưởng đến mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ xe buýt trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Trong đó, nhân tố sự tin cậy có ảnh hưởng mạnh nhất đến mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ xe buýt trên địa bàn thành phố.

+ Môn loại: 388.4 / C101NH



Mã QR

390. PHONG TỤC, NGHI LỄ VÀ VĂN HOÁ DÂN GIAN

161/. NGỌC ÁNH. **Chợ nổi Cái Răng - di sản văn hoá phi vật thể quốc gia** / Ngọc Ánh // Tạp chí Lý luận Chính trị và Truyền thông. - 2019. - Số tháng 7.- Tr. 86 - 87

Tóm tắt: Giới thiệu về chợ nổi Cái Răng thuộc quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ. Qua đó có cái nhìn khái quát về hoạt động, cũng như những nét đặc sắc của khu chợ nổi được Tạp chí du lịch Rough Guide bình chọn là một trong 10 khu chợ ấn tượng nhất thế giới.

+ Môn loại: 390.0959793 / CH460N



Mã QR

162/. ĐỖ QUANG ĐẠI. **Lễ hội đèn Đuồm di sản văn hoá phi vật thể quốc gia** / Đỗ Quang Đại // Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật. - 2019. - Số 424.- Tr. 25 - 28

Tóm tắt: Giới thiệu về Lễ hội đèn Đuồm thuộc xã Động Đạt, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Đèn Đuồm là nơi thờ danh nhân lịch sử Dương Tự



Mã QR

Minh - người có công lao to lớn trong việc đánh đuổi giặc ngoại xâm, bảo vệ biên cương phía Bắc của Tổ quốc Đại Việt dưới triều các vua Lý.

+ Môn loại: 394.269597 / L250H

163/. HÀ ĐÌNH THÀNH. **Khai thác vốn văn hoá trong phát triển du lịch vùng Trung bộ** / Hà Đình Thành // Tạp chí Phát triển bền vững vùng. - 2019. - Số 1.- Tr. 29 - 36

Tóm tắt: Trình bày khái niệm và quan điểm về vốn văn hoá; vốn văn hoá vùng Trung Bộ với việc phát triển du lịch: vốn văn hoá Vinh, Đồng Hới, Quảng Ngãi trong phát triển du lịch.

+ Môn loại: 398.09597 / KH103TH



Mã QR

164/. TRỌNG NGUYỄN. **Không gian văn hoá công chiêng Tây Nguyên: Đôi điều cảm nhận** / Trọng Nguyễn // Tạp chí Văn hoá nghệ thuật. - 2019. - Số 206.- Tr. 42 - 43

Tóm tắt: Giới thiệu khái quát về cội nguồn của công chiêng Tây Nguyên. Đồng thời cho thấy, công chiêng Tây Nguyên không chỉ có ý nghĩa về mặt vật chất cũng như những giá trị về mặt nghệ thuật đơn thuần mà nó còn là "tiếng nói" của con người và của thần linh theo quan niệm "vạn vật hữu linh".

+ Môn loại: 398.09597 / KH455GI



Mã QR

165/. TRẦN PHỎNG ĐIỀU. **Tín ngưỡng thờ cạp ở các ngôi đình tại Cần Thơ** / Trần Phong Điều // Tạp chí Khoa học Cần Thơ. - 2019. - Số 2.- Tr. 51 - 55, 60

Tóm tắt: Tín ngưỡng thờ cạp là tín ngưỡng dân gian của người dân Nam bộ nói chung, người dân Cần Thơ nói riêng trong buổi đầu khẩn hoang, nhằm cân bằng tâm lý, đồng thời tín ngưỡng này còn thể hiện lòng biết ơn của người dân Cần Thơ đối với con vật đã có công giúp đỡ, đuổi xua ác thú tạo lập bình an cho con người trên vùng đất mới.

+ Môn loại: 398.0959793 / T311NG



Mã QR

166/. BÙI QUANG THANH. **Ông Hoàng Mười trong hệ thống truyền thuyết dân gian và tín ngưỡng thờ Mẫu Tam Phủ ở xứ Nghệ** / Bùi Quang Thanh // Tạp chí Văn hoá nghệ thuật. - 2019. - Số 423.- Tr. 29 - 32

Tóm tắt: Trình bày sơ lược về điện thờ Mẫu của người Việt; Giải mã biểu tượng ông Hoàng Mười. Qua đó khẳng định, đối với giá trị hiện tồn của các di sản liên quan đến tín ngưỡng thờ mẫu Tam phủ nói chung và ông Hoàng Mười nói riêng, để phù hợp với điều kiện văn hoá xã hội, truyền thống văn hoá cộng đồng, cách nhìn nhận tốt nhất là qua con đường tiếp cận văn hoá dân gian.

+ Môn loại: 398.4109597 / Ô455H



Mã QR

167/. LÊ THỊ DIỄM PHÚC. **Dấu ấn văn hoá dân tộc qua tục ngữ Khmer Nam Bộ** / Lê Thị Diễm Phúc // Tạp chí Văn hoá nghệ thuật. - 2019. - Số 423.- Tr. 84 - 86



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày dấu ấn văn hoá nông nghiệp, văn hoá Phật giáo, văn hoá vùng sông nước qua tục ngữ Khmer Nam Bộ. Qua đó, giúp hiểu rõ hơn về nền văn hoá của đồng bào Khmer Nam Bộ.

+ Môn loại: 398.809597 / D125A

168/. ĐẶNG HOÀNG THÁM. **Thơ rơi - Thể loại văn chương độc đáo ở Nam bộ** / Đặng Hoàng Thám // Báo Cần Thơ. - 2019. - Ngày 20 tháng 10. - Tr. 8



Mã QR

Tóm tắt: Giới thiệu về "Thơ rơi" - một thể loại văn chương độc đáo, thú vị của Nam Bộ. "Thơ rơi" là một loại hình văn chương bình dân ít được nhắc đến, nhưng khá thông dụng trong đời sống của tầng lớp lao động bình dân ở Nam bộ cách đây khoảng 100 năm.

+ Môn loại: 398.809597 / TH460M

169/. PHẠM VĂN BẰNG. **Hồ Cần Thơ - Di sản văn hoá phi vật thể quốc gia** / Phạm Văn Bằng // Tạp chí Lý luận Chính trị và Truyền thông. - 2019. - Số tháng 7. - Tr. 88 - 89



Mã QR

Tóm tắt: Giới thiệu về Hồ Cần Thơ, nét sinh hoạt văn hoá tinh thần của người dân vùng ven sông Hậu. Đồng thời, nêu lên những nhận thức về nghệ thuật Hồ Cần Thơ.

+ Môn loại: 398.80959793 / H400C

400. NGÔN NGỮ HỌC

170/. NGUYỄN THỊ HAI. **Quá trình chuyển nghĩa của số từ một, hai qua thành ngữ, tục ngữ tiếng Việt** / Nguyễn Thị Hai // Tạp chí Ngôn ngữ. - 2019. - Số 8+9. - Tr. 83 - 95



Mã QR

Tóm tắt: Việc nghiên cứu về đặc trưng văn hoá của con số cũng như nghiên cứu về hiện tượng chuyển nghĩa các con số đã thu hút sự quan tâm của các nhà nghiên cứu ngôn ngữ và văn hoá. Bài viết dựng lại quá trình hình thành ý nghĩa biểu trưng con số một và con số hai trong tiếng Việt.

+ Môn loại: 495.922 / QU100TR

500. KHOA HỌC TỰ NHIÊN VÀ TOÁN HỌC

171/. HỮU ĐỨC. **Đồng bằng sông Cửu Long trước thách thức chưa từng có** / Hữu Đức // Báo Nông nghiệp Việt Nam. - 2019. - Ngày 21 tháng 10. - Tr. 8 - 9



Mã QR

Tóm tắt: Bài phỏng vấn PGS. TS Nguyễn Hiếu Trung, Viện trưởng Viện Nghiên cứu biến khí hậu (Đại học Cần Thơ) về tình trạng biến đổi khí hậu, sạt lở, sụt lún đang diễn ra ở Đồng bằng Sông Cửu Long.

+ Môn loại: 551.3 / Đ455B

172/. NGUYỄN ĐỨC TÂM. **Một số tài liệu mới về địa chất Đệ Tứ ở đồng bằng Nam bộ liên quan đến khảo cổ học** / Nguyễn Đức Tâm // Tạp

chí Khảo cổ học. - 2019. - Số 3.- Tr. 3 - 9

Tóm tắt: Trình bày một số tài liệu mới về địa chất Đệ Tứ, địa động lực, môi trường vùng đồng bằng Nam Bộ có thể giúp ứng dụng trực tiếp vào sản xuất, có thể ở mức độ nào đó liên quan hoặc có thể góp phần với nghiên cứu khảo cổ học.

+ Môn loại: 551.809597 / M458S



Mã QR

600. CÔNG NGHỆ

173/. NGUYỄN THANH TUẤN. **Kinh nghiệm phát triển thị trường khoa học công nghệ của Trung Quốc và tham khảo cho Việt Nam** / Nguyễn Thanh Tuấn // Tạp chí Kinh tế và Dự báo. - 2019. - Số 28.- Tr. 69 - 71

Tóm tắt: Trình bày kinh nghiệm của Trung Quốc trong phát triển thị trường khoa học, công nghệ: Sử dụng công cụ tài chính hiệu quả; thay đổi nhận thức, tư duy và cách thức quản lý của Nhà nước với thị trường khoa học công nghệ... Qua đó, nêu lên những gợi ý cho Việt Nam trong việc phát triển thị trường này.

+ Môn loại: 600 / K312NGH



Mã QR

174/. KIM LIÊN. **Sông Mekong và biến đổi khí hậu** / Kim Liên // Tạp chí Lý luận Chính trị và Truyền thông. - 2019. - Số 5.- Tr. 91 - 92

Tóm tắt: Khoảng 1,7 triệu người đã phải di cư khỏi vùng đồng bằng châu thổ hạ lưu sông Mekong chỉ chưa đầy một thập kỷ. Biến đổi khí hậu là nguyên nhân chính trong các quyết định sơ tán của 14,5% người dân ở châu thổ sông Mekong.

+ Môn loại: 627 / S455M



Mã QR

630. NÔNG NGHIỆP

175/. TRỊNH QUANG KHƯƠNG. **Cải thiện lợi nhuận sản xuất mè trên đất trồng lúa kém hiệu quả tại Cần Thơ** / Trịnh Quang Khương, Lê Ngọc Phương, Nguyễn Ngọc Nam // Tạp chí Khoa học Cần Thơ. - 2019. - Số 2.- Tr. 33 - 38, 60

Tóm tắt: Nghiên cứu và xây dựng mô hình ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật trong canh tác mè ở Đồng bằng sông Cửu Long, trong đó điển hình là nghiên cứu ở huyện Phong Điền, quận Ô Môn thành phố Cần Thơ trong năm 2016-2017.

+ Môn loại: 633.1 / C103TH



Mã QR

176/. NGUYỄN NGỌC HÀ. **Quy định về trợ cấp nghề cá trong Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương và tác động đối với Việt Nam** / Nguyễn Ngọc Hà // Tạp chí Luật học. - 2019. - Số 5.- Tr. 29 - 42



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày khái niệm và phân loại trợ cấp nghề cá; các quy định và tác động của việc thực thi các quy định về trợ cấp nghề cá trong Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương.

+ Môn loại: 639 / QU600Đ

650. QUẢN LÝ VÀ DỊCH VỤ HỖ TRỢ

177/. PHẠM THỊ TƯỜNG VÂN. **Xu hướng áp dụng chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế tại một số nước và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam** / Phạm Thị Tường Vân // Tạp chí Thông tin phục vụ lãnh đạo. - 2019. - Số 18. - Tr. 13 - 21



Mã QR

Tóm tắt: Giới thiệu xu hướng áp dụng chuẩn mực kế toán quốc tế ở một số quốc gia theo hai nhóm: Nhóm sử dụng tiếng Anh và Nhóm sử dụng tiếng mẹ đẻ để thấy được quá trình áp dụng chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế và những khó khăn khi triển khai áp dụng, từ đó rút ra một số bài học kinh nghiệm cho Việt Nam.

+ Môn loại: 657 / X500H

178/. NGÔ THỊ KIỀU TRANG. **Marketing trực tuyến: Giải pháp thúc đẩy du lịch tại TP. Đà Nẵng** / Ngô Thị Kiều Trang, Mai Thị Quỳnh Như // Tạp chí Tài chính. - 2019. - Số 711. - Tr. 73 - 75



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày các hình thức marketing trực tuyến; thực trạng hoạt động marketing trực tuyến trong kinh doanh du lịch ở Đà Nẵng; giải pháp thúc đẩy mạnh hoạt động marketing trực tuyến trong kinh doanh du lịch.

+ Môn loại: 658.872 / M109TR

660. KỸ THUẬT HOÁ HỌC

179/. PHẠM THỊ HUỆ. **Đôi điều suy ngẫm về làng nghề nước mắm truyền thống ở Hòn Sơn - Kiên Giang** / Phạm Thị Huệ // Tạp chí Khoa học Cần Thơ. - 2019. - Số 2. - Tr. 49 - 50



Mã QR

Tóm tắt: Giới thiệu khái quát về làng nghề nước mắm truyền thống ở Hòn Sơn, nằm trên vùng biển Tây Nam của Tổ quốc, thuộc xã Lại Sơn, huyện Kiên Hải (Kiên Giang).

+ Môn loại: 664 / Đ452Đ

180/. HUỖNH LÊ HUY CƯỜNG. **Nghiên cứu ứng dụng phế phẩm nông nghiệp bã sả và thân cây dứa dại vùng Nam bộ để giảm thiểu tác hại môi trường** / Huỳnh Lê Huy Cường, Nguyễn Ngọc Kim Tuyền, Huỳnh Bảo Long // Tạp chí Tài nguyên và Môi trường. - 2019. - Số 17. - Tr. 27 - 30



Mã QR

Tóm tắt: Tận dụng các nguồn nguyên liệu từ thiên nhiên và phế phẩm nông nghiệp để gia cường cho vật liệu composite trên nền nhựa phenol, một hướng ứng dụng mới giúp hạn chế ô nhiễm môi trường, nâng cao tính kinh tế của cây trồng và đa dạng hoá vật liệu composite.

+ Môn loại: 668 / NGH305C

680. SẢN XUẤT CHUYÊN DỤNG

181/. NGHIÊM XUÂN MỪNG. **Nghề nặn Tò He ở Xuân La xưa và nay** / Nghiêm Xuân Mừng // Tạp chí Văn hoá nghệ thuật. - 2019. - Số 423.- Tr. 96 - 98



Tóm tắt: Trình bày nguồn gốc của nghề nặn tò he; các yếu tố và công đoạn chủ yếu của nghề nặn tò he; nghề nặn tò he ở Xuân La (xã Phương Dục, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội) hiện nay.

Mã QR

+ Môn loại: 680.09597 / NGH250N

182/. H. PHƯƠNG. **Những phường thợ thành Thăng Long xưa** / H. Phương // Tạp chí Môi trường và Sức khoẻ. - 2019. - Số 437+438+439.- Tr. 42 - 43



Tóm tắt: Giới thiệu về những phường thợ Thăng Long xưa: Gốm sứ Bát Tràng; Giấy dó lụa vùng Bưởi; Hàng dệt tơ tằm. Sự hội tụ các phường thợ lành nghề từ khắp tứ trấn về Thăng Long đã tạo ra trên địa bàn kinh thành nhiều sản phẩm nổi tiếng.

Mã QR

+ Môn loại: 680.09597 / NH556PH

700. NGHỆ THUẬT

183/. NGUYỄN THỊ KIM SANG. **Những thay đổi về không gian đô thị ở thành phố Vinh từ năm 1804 đến trước năm 1974** / Nguyễn Thị Kim Sang // Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật. - 2019. - Số 424.- Tr. 98 - 101



Tóm tắt: Nêu lên những thay đổi về không gian đô thị ở thành phố Vinh : dưới thời quân chủ (1804-1884); 1885-1945; 1945 - trước 1974.

Mã QR

+ Môn loại: 711.5809597 / NH556TH

184/. NGUYỄN HỒNG KIÊN. **Tam Quan chùa Việt** / Nguyễn Hồng Kiên // Tạp chí Khảo cổ học. - 2019. - Số 3.- Tr. 74 - 76



Tóm tắt: Trình bày đôi điều về kiến trúc của "các cổng của chùa Việt Nam": Việt Nam Phật quốc tự, chùa Láng, chùa Phổ Minh.

Mã QR

+ Môn loại: 726 / T104QU

185/. NGUYỄN THỊ HẠNH. **Nghề dệt thổ cẩm của người H'ê ở huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi** / Nguyễn Thị Hạnh // Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật. - 2019. - Số 424.- Tr. 36 - 39



Tóm tắt: Nghiên cứu về hiện trạng nghề dệt thổ cẩm của người H'ê ở thôn làng Teng, xã Ba Thành, như một trường hợp tiêu biểu cho nghề dệt ở huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi, đồng thời đưa ra một số gợi ý, khuyến nghị để giúp nghề dệt thổ cẩm truyền thống của người H'ê ở Ba Tơ, Quảng Ngãi tiếp tục được giữ gìn và phát triển.

Mã QR

+ Môn loại: 746.10959753 / NGH250D

186/. TRẦN TRỌNG TRIẾT. **Độc đáo sản phẩm làng Chằm ở A**

Giang / Trần Trọng Triết // Tạp chí Văn hoá nghệ thuật. - 2019. - Số 206.- Tr. 44 - 45

Tóm tắt: Giới thiệu về những sản phẩm truyền thống của làng Chằm ở An Giang: Khăn truyền thống, nghề may, thêu, đan, móc, kết cườm, túi xách, dệt thổ cẩm...

+ Môn loại: 746.4 / Đ451Đ



Mã QR

187/. **TRẦN THỊ TRÂM. Đóng góp của nhạc sĩ Nguyễn Văn Thương đối với nền âm nhạc Việt Nam hiện đại** / Trần Thị Trâm // Tạp chí Lý luận phê bình Văn học - Nghệ thuật. - 2019. - Số 9.- Tr. 49 - 53

Tóm tắt: Trình bày khái quát về nhạc sĩ Nguyễn Văn Thương và những cống hiến rất quan trọng của ông cho sự phát triển của nền âm nhạc Việt Nam hiện đại trên nhiều phương diện.

+ Môn loại: 780.92 / Đ431G



Mã QR

188/. **GIA QUAN. Nhạc sĩ Lưu Hữu Phước đâu chỉ có những bản hùng ca** / Gia Quan // Tạp chí Tài hoa trẻ. - 2019. - Số 1032.- Tr. 6 - 10

Tóm tắt: Nhạc sĩ Lưu Hữu Phước là người viết hùng ca nhiều nhất trong lịch sử âm nhạc Việt Nam. Tác phẩm của ông thúc giục bao thế hệ hành động mạnh mẽ và quyết liệt với công cuộc bảo vệ và xây dựng đất nước. Bài viết giới thiệu khái quát về cuộc đời của nhạc sĩ Lưu Hữu Phước và bản tình ca duy nhất của ông.

+ Môn loại: 780.92 / NH101S



Mã QR

189/. **NHẬT ÁNH. Đẹp lòng gặp lại cố nhân** / Nhật Ánh // Tạp chí Văn hiến Việt Nam. - 2019. - Số 7.- Tr. 22 - 24

Tóm tắt: Giới thiệu về cuộc đời và sự nghiệp của Giáo sư Tiến sĩ Trần Văn Khê, người từng được tặng Chương Mỹ Bội Tinh của Chính phủ Pháp, Ủy viên danh dự của Hội đồng Âm nhạc thế giới của UNESCO, người thầy về dân tộc nhạc học.

+ Môn loại: 781.620092 / Đ206L



Mã QR

190/. **NGUYỄN HỮU HIỆP. Trông da trong văn hoá Việt** / Nguyễn Hữu Hiệp // Tạp chí Báo Cần Thơ. - 2019. - Ngày 1 tháng 9.- Tr. 8

Tóm tắt: Giới thiệu về trông da trong văn hoá của người Việt. Trông da là trông bít bằng da thú, thường là da trâu, bò... Vì là "trông đại chúng", nên trông da không quá cầu kỳ cả về chất liệu lẫn mỹ thuật.

+ Môn loại: 786.9 / TR455D



Mã QR

191/. **NGÔ ĐẶNG TRÀ MY. Thế giới nhân vật trẻ thơ trong phim Mẹ vắng nhà** / Ngô Đặng Trà My // Tạp chí Văn hoá nghệ thuật. - 2019. - Số 423.- Tr. 63 - 65

Tóm tắt: Nêu lên thế giới nhân vật trẻ thơ trong phim Mẹ vắng nhà; sự lý giải và thành công trong xây dựng thế giới nhân vật trẻ thơ trong phim Mẹ vắng nhà.

+ Môn loại: 791.4302 / TH250GI



Mã QR

192/. NGUYỄN THÀNH KIÊN. **Nâng cao chất lượng chương trình nghệ thuật và chất lượng hoạt động nghệ thuật chuyên nghiệp tại Cần Thơ** / Nguyễn Thành Kiên // Tạp chí Văn nghệ Cần Thơ. - 2019. - Số 104.- Tr. 9 - 12



Mã QR

Tóm tắt: Nêu lên những yếu tố cần thiết để nâng cao chất lượng chương trình nghệ thuật chuyên nghiệp và những giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động chuyên nghiệp tại Cần Thơ.

+ Môn loại: 792 / N122C

800. VĂN HỌC VÀ TU TỪ HỌC

193/. PHẠM THỊ NINH. **Vẻ đẹp ngôn ngữ diễn thuyết trong Tuyên ngôn độc lập của Hồ Chí Minh** / Phạm Thị Ninh // Tạp chí Quản lí nhà nước. - 2019. - Số 248.- Tr. 14 - 16



Mã QR

Tóm tắt: Cùng với sự khẳng định giá trị to lớn về nhiều mặt, chúng ta không thể bỏ qua giá trị về mặt ngôn ngữ của bản Tuyên ngôn bất hủ này. Bài viết đóng góp thêm một vài nhìn nhận về vẻ đẹp ngôn ngữ diễn thuyết của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

+ Môn loại: 808.85 / V200Đ

194/. PHẠM THỊ NHƯ THÚY. **Ý thức về đối tượng tiếp nhận trong văn chính luận Hồ Chí Minh** / Phạm Thị Như Thúy // Tạp chí Nghiên cứu văn học. - 2019. - Số 9.- Tr. 25 - 30



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu về sự phân định đối tượng tiếp nhận văn chính luận Hồ Chí Minh. Phân tích ngôn ngữ, giọng điệu văn chính luận trong các hoạt động giao tiếp giữa Hồ Chí Minh với khách thể thuộc nhiều tầng lớp, giai cấp, dân tộc và đối thủ.

+ Môn loại: 895.92209 / NGH305C

195/. HOÀNG MINH LƯỜNG. **Văn học Việt Nam đương đại với công cuộc đổi mới đất nước hôm nay** / Hoàng Minh Lường // Tạp chí Lý luận Chính trị và Truyền thông. - 2019. - Số tháng 7.- Tr. 40 - 45



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày vai trò của văn học đương đại trong quá trình đổi mới đất nước: văn học khuyến khích tư tưởng đổi mới toàn diện; văn học tuyên truyền, cổ vũ nhân quan đạo đức cách mạng mới; văn học tạo niềm tin vào tương lai tốt đẹp.

+ Môn loại: 895.92209 / V115H

196/. PHẠM THỊ TRỊNH. **Biểu tượng trong thơ một số tác giả thuộc thế hệ đổi mới** / Phạm Thị Trinh // Tạp chí Nghiên cứu văn học. - 2019. - Số 9.- Tr. 51 - 58



Mã QR

Tóm tắt: Nhận diện vấn đề biểu tượng trong thơ một số tác giả tiêu biểu thuộc thế hệ Đổi mới Nguyễn Quang Thiều, Mai Văn Phấn, Nguyễn Lương Ngọc, Dương Kiều Minh...Giới thiệu và xác định hệ thống biểu tượng trong thơ thời kỳ Đổi mới.

+ Môn loại: 895.9221 / B309T

197/. NGUYỄN TRỌNG HOÀNG. **Địa danh trong thơ, địa chỉ tâm hồn** / Nguyễn Trọng Hoàng // Tạp chí Lý luận phê bình Văn học - Nghệ thuật. - 2019. - Số 9.- Tr. 64 - 67, 79

Tóm tắt: Nghiên cứu về địa danh trong thơ. Địa danh trong thơ vừa là một khái niệm rộng, vừa là một khái niệm hẹp. Rộng thì một vùng, một quốc gia, thậm chí cả hành tinh; còn hẹp, có thể bao hàm phạm vi một tỉnh, một huyện, một xã, cũng có thể là một địa điểm rất cụ thể.

+ Môn loại: 895.9221 / Đ301D



Mã QR

198/. ĐẶNG ANH ĐÀO. **Cái cũ và cái mới trong thơ Việt Nam hiện đại** / Đặng Anh Đào // Tạp chí Nghiên cứu Văn học. - 2019. - Số 8.- Tr. 56 - 56

Tóm tắt: Nhằm đi tìm sự song hành, giao thoa giữa thơ Việt Nam hiện đại và thơ nước ngoài. Sự so sánh giới hạn ở những tác phẩm để lại dấu ấn sâu đậm trong văn chương Việt hiện đại (thơ Trung Quốc và thơ Pháp).

+ Môn loại: 895.922109 / C130C



Mã QR

199/. NGUYỄN THẾ KỶ. **Những giá trị trường tồn trong di sản nghệ thuật Nguyễn Du** / Nguyễn Thế Kỷ // Tạp chí Văn hiến Việt Nam. - 2019. - Số 7.- Tr. 18 - 20

Tóm tắt: Trình bày những giá trị trong di sản nghệ thuật của Nguyễn Du. Di sản nghệ thuật của Nguyễn Du nói chung, kiệt tác Truyện Kiều nói riêng mãi trường tồn, đồng hành cùng chúng ta trong công cuộc xây dựng một xã hội dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, hạnh phúc.

+ Môn loại: 895.92212 / NH556GI



Mã QR

200/. LÊ THÀNH NGHỊ. **Hồn quê, hồn dân tộc trong thơ Nguyễn Bình và Huy Cận** / Lê Thành Nghị // Tạp chí Lý luận phê bình Văn học - Nghệ thuật. - 2019. - Số 9.- Tr. 60 - 63

Tóm tắt: Nghiên cứu về hồn quê, hồn dân tộc trong thơ Nguyễn Bình và Huy Cận. Mỗi người một phong cách, song tất cả đã để lại ấn tượng thật sâu đậm trong lòng độc giả. Phong trào Thơ mới trở nên nhiều thanh sắc, nhiều giọng điệu...vì có sự đóng góp đặc sắc của hai cây bút này.

+ Môn loại: 895.922132 / H454QU



Mã QR

201/. PHAN HUY DŨNG. **Cây sự sống và cơ chế sáng tạo của Huy Cận ở tập thơ Lửa Thiêng** / Phan Huy Dũng // Tạp chí Nghiên cứu Văn học. - 2019. - Số 8.- Tr. 2 - 14

Tóm tắt: Trong Lửa thiêng, gần như toàn bộ những gì nhà thơ Huy Cận tri nhận được từ thế giới đều quy chiếu vào hình tượng cái cây, có thể gọi là cây sự sống. Bài viết xác định tầm vóc nghệ thuật và triết lý của tập thơ Lửa thiêng.

+ Môn loại: 895.922134 / C126S



Mã QR

202/. BIÊN THỊ QUỲNH NGA. **Phê bình và tiểu luận của Huy Cận / Biên Thị Quỳnh Nga // Tạp chí Nghiên cứu Văn học. - 2019. - Số 8.- Tr. 14 - 23**



Tóm tắt: Đi sâu nghiên cứu, luận giải những đặc sắc về phê bình, tiểu luận của Huy Cận, nhằm góp phần định vị một cách chính xác, trọn vẹn hơn về tầm vóc một nhà thơ, một nhà văn hoá lớn của dân tộc.

Mã QR

+ Môn loại: 895.922134 / PH250B

203/. TRẦN HOÀI ANH. **Thơ Huy Cận trong tiếp nhận của lý luận, phê bình văn học miền Nam giai đoạn 1954-1975 / Trần Hoài Anh // Tạp chí Nghiên cứu Văn học. - 2019. - Số 8.- Tr. 35 - 46**



Tóm tắt: Tiếp nhận thơ Huy Cận từ những công trình lý luận, phê bình văn học ở miền Nam giai đoạn 1945-1975 về phương diện nội dung: Thơ Huy Cận với nỗi buồn và niềm đau thân phận; Thơ Huy Cận viết về tình yêu và thiên nhiên...và về phương diện nghệ thuật: Tứ thơ; Âm điệu; Ngôn ngữ; Nhạc tính...

Mã QR

+ Môn loại: 895.922134 / TH460H

204/. ĐẶNG VĂN BÀI. **Vị thế đặc biệt của thơ lục bát trong di sản văn hoá dân tộc / Đặng Văn Bài // Tạp chí Văn hiến Việt Nam. - 2019. - Số 104.- Tr. 42 - 43**



Tóm tắt: Gợi ý về phương thức nhận diện và những nội dung cơ bản để xây dựng hồ sơ khoa học về giá trị của loại hình di sản văn hoá thơ lục bát.

Mã QR

+ Môn loại: 895.922134 / V300TH

205/. TRẦN T. LAM. **Chuyện kể trên đường khách mệnh Vừa đi đường, vừa kể chuyện – Một tác phẩm tự thuật hiếm và quý / Trần T. Lam // Tạp chí Nghiên cứu văn học. - 2019. - Số 9.- Tr. 2 - 6**



Tóm tắt: Lược khảo những thay đổi trong ba tập bản thảo của Vừa đi đường, vừa kể chuyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh để hiểu rõ hơn tác phẩm đã được viết như thế nào, đồng thời đề xuất một cách đọc mới dựa trên lý thuyết tự truyện đối với tác phẩm này.

Mã QR

+ Môn loại: 895.92234 / CH527K

900. LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ

206/. **Bộ sưu tập bản đồ Trường Sa và Hoàng Sa // Tạp chí Xưa và Nay. - 2019. - Số 510.- Tr. 28 - 29**



Tóm tắt: Giới thiệu bộ sưu tập bản đồ Trường Sa và Hoàng Sa do Trần Đình Thắng sưu tập. Các bản đồ cổ được giới thiệu có chú thích ghi bằng tiếng Anh theo thứ tự: Tên bản đồ, tên tác giả, nhà phát hành, năm.

Mã QR

+ Môn loại: 915.97 / B450S

207/. HOÀNG MINH. **Dấu ấn địa giới hành chính Hà Nội qua tư liệu lưu trữ/Hoàng Minh//Báo Kinh tế và Đô thị. - 2019.- Ngày 22 tháng 9.- Tr. 10**

Tóm tắt: Trình bày về địa giới hành chính Hà Nội trước năm 1945; thay đổi của Hà Nội từ năm 1945 đến năm 1954.

+ Môn loại: 915.9731 / D125Â



Mã QR

208/. LÝ NGỌC HÙNG. **Một dấu chân Nam tiến – Đồi nét Mỹ Tho /** Lý Ngọc Hùng // Tạp chí Văn hoá nghệ thuật. - 2019. - Số 206.- Tr. 40 - 41

Tóm tắt: Trình bày về thành phố Mỹ Tho (Tiền Giang) xưa và nay. Vùng đất Mỹ Tho có thời gian là thị xã, có thời gian là tỉnh lỵ...còn thuở xa xưa thì đã từng vang danh Mỹ Tho Đại Phố.

+ Môn loại: 915.9783 / M458D



Mã QR

209/. HUỖNH ĐÌNH LỆ THU. **Thắng cảnh núi Trà Sư điểm du lịch tâm linh của huyện Tịnh Biên /** Huỳnh Đình Lệ Thu // Tạp chí Văn hoá Lịch sử An Giang. - 2019. - Số 174.- Tr. 27 - 28

Tóm tắt: Giới thiệu về thắng cảnh núi Trà Sư thuộc khóm Trà Sư, thị trấn Nhà Bàng, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang; Những ngôi chùa như: Năm Căn Cổ Tự, Hoà Sơn Tự...; Huyền thoại về vị Phật sống Cừ Đà.

+ Môn loại: 915.9791 / TH116C



Mã QR

210/. PHƯƠNG HUY. **Về núi Ba Thê nhớ mùa len trâu /** Phương Huy // Tạp chí Văn nghệ Cần Thơ. - 2019. - Số 104.- Tr. 53 - 55

Tóm tắt: Giới thiệu về núi Ba Thê (còn có tên gọi là núi Vọng Thê) ở phía Chánh Nam cánh đồng tứ giác Long Xuyên, thuộc thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

+ Môn loại: 915.9791 / V250N



Mã QR

211/. NGUYỄN ĐỨC TÒN. **Vấn đề định danh tên người Việt và bản chất của tín hiệu tên riêng /** Nguyễn Đức Tồn // Tạp chí Ngôn ngữ. - 2019. - Số 8+9.- Tr. 40 - 65

Tóm tắt: Làm sáng tỏ nội dung của một tiểu loại tên riêng rất điển hình, mang tính điển mẫu của tên riêng nói chung, đó là tên người, từ phương diện định danh, để từ đó loại suy nghiên cứu các tiểu loại tên riêng khác và nghiên cứu bản chất của tín hiệu tên riêng nói chung.

+ Môn loại: 929.4 / V121Đ



Mã QR

212/. ĐOÀN LÊ GIANG. **Lược đồ bốn trăm năm nghiên cứu Việt Nam của các học giả nước ngoài /** Đoàn Lê Giang // Tạp chí Xưa và Nay. - 2019. - Số 511.- Tr. 26 - 31

Tóm tắt: Nêu lên thế hệ Việt Nam học đầu tiên: các nhà du hành và các nhà truyền giáo từ thế kỷ XVII đến cuối thế kỷ XIX; thế hệ các nhà nghiên cứu Đông Dương người Pháp; các nhà Việt Nam học ở các nước khác; các nhà Việt Nam học quốc tế từ 1945 đến 1985; các nhà Việt Nam học quốc tế từ 1985 đến nay.

+ Môn loại: 959.7 / L557Đ



Mã QR

213/. TRẦN VĂN ĐÔNG. **Một số danh nhân tiêu biểu từng đến làm việc tại Châu Đốc** / Trần Văn Đông // Tạp chí Văn hiến Việt Nam. - 2019. - Số 7.- Tr. 30 - 35



Mã QR

Tóm tắt: Giới thiệu về cuộc đời, thân thế và sự nghiệp một số danh nhân tiêu biểu từng đến làm việc tại Châu Đốc: Lễ thành hầu Nguyễn Hữu Cảnh, Nghi Biểu Hầu Nguyễn Cư Trinh, Lê Đại Cương Tổng Đốc đầu tiên hai tỉnh An-Hà, Thoại Ngọc Hầu Nguyễn Văn Thoại.

+ Môn loại: 959.7009 / M458S

214/. NGUYỄN THƠ ĐÌNH. **Nghệ thuật trang trí trên đồ đồng văn hoá Đông Sơn** / Nguyễn Thơ Đình // Tạp chí Khảo cổ học. - 2019. - Số 3.- Tr. 24 - 45



Mã QR

Tóm tắt: Phân loại hoa văn trang trí trên đồ đồng văn hoá Đông Sơn; Đặc trưng nghệ thuật và giá trị trang trí trên đồ đồng văn hoá Đông Sơn.

+ Môn loại: 959.701 / NGH250TH

215/. NGUYỄN MINH TƯỜNG. **Vị trí của thời đại Hùng Vương trong lịch sử dân tộc Việt Nam** / Nguyễn Minh Tường // Tạp chí Xưa và Nay. - 2019. - Số 511.- Tr. 8 - 12



Mã QR

Tóm tắt: Nêu lên một số vị trí quan trọng của thời đại Hùng Vương trong tiến trình lịch sử dân tộc Việt Nam: Thời kỳ hình thành nền "Văn minh Sông Hồng", thời kỳ hình thành Nhà nước đầu tiên, thời kỳ hình thành truyền thống yêu nước, truyền thống đoàn kết dân tộc, thời kỳ xây dựng lối sống và truyền thống Việt Nam.

+ Môn loại: 959.7012 / V300TR

216/. DƯƠNG ÁI DÂN. **Thủy quân triều Nguyễn ở An Giang** / Dương Ái Dân // Tạp chí Văn hoá Lịch sử An Giang. - 2019. - Số 174.- Tr. 20 - 21



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày vài nét về Vệ thủy quân: binh chế, lương bổng, trang bị; Cuộc thủy chiến Cổ Hủ - Vàm Nao: chiến thắng của thủy quân Triều Nguyễn - An Giang.

+ Môn loại: 959.7029 / TH523QU

217/. NGUYỄN ĐÌNH CƠ. **Trao đổi lại về năm sinh và đóng góp của Mạc Thiên Tứ đối với vùng đất Hà Tiên buổi đầu khai phá** / Nguyễn Đình Cơ // Tạp chí Nghiên cứu lịch sử. - 2019. - Số 7.- Tr. 71 - 78



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày về năm sinh của Mạc Thiên Tứ; Những đóng góp của Mạc Thiên Tứ với vùng đất Hà Tiên và Nam Bộ: công cuộc khai phá, xác lập chủ quyền, bảo vệ vùng đất mới khai phá, phát triển cảng thị Hà Tiên, Chiêu Anh Các và nền văn hoá Hà Tiên.

+ Môn loại: 959.7029 / TR108Đ

218/. NGUYỄN VĂN KIM. **Nguyễn Công Trứ với biển: Tư duy và hành động** / Nguyễn Văn Kim // Tạp chí Nghiên cứu lịch sử. - 2019. - Số 7.- Tr. 3 - 19

Tóm tắt: Không chỉ nổi tiếng với những thành tựu về trị thủy, khai hoang lấn biển, Nguyễn Công Trứ còn có nhiều công lao trong sự nghiệp bảo vệ chủ quyền, an ninh biển đảo. Chỉ trong một khoảng thời gian ngắn, các chính sách, biện pháp mà ông đề xuất, thực thi đã thu được nhiều kết quả quan trọng, có ý nghĩa lâu dài.

+ Môn loại: 959.7029092 / NG527C



Mã QR

219/. NGUYỄN HỮU HIỆP. **Tổng đốc An Hà Doãn Uẩn - Lương tướng tài ba và “tay bút mực giỏi tài”** / Nguyễn Hữu Hiệp // Báo Cần Thơ. - 2019. - Ngày 6 tháng 10.- Tr. 6

Tóm tắt: Giới thiệu khái quát về danh nhân Doãn Uẩn - làm quan qua 3 triều Vua: Minh Mạng, Thiệu Trị và Tự Đức; có công lớn trong việc phát triển miền biên viễn An Giang - Hà Tiên và được xưng tụng là "văn tướng" khi để lại cho đời nhiều tác phẩm văn học giá trị.

+ Môn loại: 959.7029092 / T455Đ



Mã QR

220/. NGUYỄN MẠNH KIÊN. **Tạp chí Công hội đỏ và vai trò của chủ bút Nguyễn Đức Cảnh** / Nguyễn Mạnh Kiên // Tạp chí Lao động và Công đoàn. - 2019. - Số 656.- Tr. 8 - 9

Tóm tắt: Giới thiệu khái quát về Tạp chí Công hội đỏ và vai trò của Đồng chí Nguyễn Đức Cảnh - người có những đóng góp đặc biệt cho nền báo chí Cách mạng Việt Nam thông qua việc khai sinh Báo Lao động và Tạp chí Công hội đỏ.

+ Môn loại: 959.703092 / T109CH



Mã QR

221/. TRẦN NAM CHUÂN. **Cách mạng tháng Tám – Bài học giành, giữ và xây dựng chính quyền của dân, do dân và vì dân** / Trần Nam Chuân // Tạp chí Nội chính. - 2019. - Số 69.- Tr. 6 - 10

Tóm tắt: Vận dụng bài học của Cách mạng tháng Tám 1945, cần tranh thủ những điều kiện và thời cơ thuận lợi trong nước và quốc tế, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, ý chí tự lực, tự cường, đẩy mạnh cải cách nền hành chính...

+ Môn loại: 959.7032 / C102M



Mã QR

222/. TRẦN TRỌNG THƠ. **Cách mạng tháng Tám năm 1945 - Biểu tượng thống nhất các lực lượng dân tộc dưới ngọn cờ cứu nước** / Trần Trọng Thơ // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2019. - Số tháng 8.- Tr. 3 - 8

Tóm tắt: Cách mạng tháng Tám năm 1945 đi vào lịch sử dân tộc Việt Nam như một biểu tượng thành công về sự thống nhất lực lượng dân tộc, về huy động sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng và lãnh tụ Hồ Chí Minh.

+ Môn loại: 959.7032 / C108M



Mã QR

223/. TUỆ MINH. **Những quyết sách mang tính chiến lược của Chủ tịch Hồ Chí Minh sau ngày 2/9** / Tuệ Minh // Tạp chí Văn hoá Lịch sử An Giang. - 2019. - Số 174.- Tr. 6 - 7, 9

Tóm tắt: Nêu lên những chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh sau khi nước ta tuyên bố độc lập. Qua đó thể hiện rõ nét bản chất vì nước, vì dân của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng Hoà ngay buổi đầu thành lập.

+ Môn loại: 959.704 / NH556QU



Mã QR

224/. NGÔ THẾ LONG. **Bùi Bằng Đoàn qua tư liệu, báo chí tiếng Việt và tiếng Pháp** / Ngô Thế Long // Tạp chí Xưa và Nay. - 2019. - Số 511.- Tr. 13 - 19

Tóm tắt: Giới thiệu về cuộc đời và sự nghiệp của Bùi Bằng Đoàn: con đường làm quan, các hoạt động của Bùi Bằng Đoàn dưới chính thể Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

+ Môn loại: 959.704092 / B510B



Mã QR

225/. LÊ MIÊN. **Cụ Bùi Bằng Đoàn – Tấm gương sáng của một nhân sĩ tham gia cách mạng** / Lê Miên // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2019. - Số tháng 8.- Tr. 60 - 64

Tóm tắt: Giới thiệu về cụ Bùi Bằng Đoàn, cố Trưởng Ban Thường trực Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, một trong những người hết lòng phục vụ cho Nhà nước cách mạng.

+ Môn loại: 959.704092 / C500B



Mã QR

226/. TRẦN GIỮU. **Chuyện kể của các thầy thuốc chăm sóc sức khoẻ Bác Hồ** / Trần Giữu sưu tầm // Báo Sức khoẻ và Đời sống. - 2019. - Số 140+141.- Tr. 7

Tóm tắt: Sưu tầm những chuyện kể của các thầy thuốc chăm sóc sức khoẻ Bác Hồ: BS. Lê Văn Chánh, BS. Lê Văn Mẫn, GS. Trần Hữu Tước, GS. Đặng Văn Chung.

+ Môn loại: 959.704092 / CH527K



Mã QR

227/. PHAN VĂN RÂN. **Hồ Chí Minh bổ sung, phát triển lý luận chủ nghĩa Mác-Lênin – Giá trị lịch sử và ý nghĩa thời đại** / Phan Văn Rân, Ngô Chí Nguyên // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2019. - Số tháng 8.- Tr. 14 - 21

Tóm tắt: Nêu lên những đóng góp của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc bổ sung, phát triển lý luận cách mạng của chủ nghĩa Mác-Lênin; giá trị lịch sử và ý nghĩa thời đại của di sản lý luận Hồ Chí Minh đối với phong trào cách mạng thế giới.

+ Môn loại: 959.704092 / H450CH



Mã QR

228/. VÂN ANH. **Kỷ niệm 130 năm ngày sinh cụ Bùi Bằng Đoàn: Tấm gương sáng ngời về tận trung với nước, tận hiếu với dân** / Vân Anh // Tạp chí Tuyên giáo. - 2019. - Số tháng 9.- Tr. 15 - 18

Tóm tắt: Giới thiệu khái quát về cuộc đời và sự nghiệp cụ Bùi Bằng Đoàn - người đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh mời đảm nhiệm nhiều công việc quan trọng của quốc gia và xem như một người bạn tri ân, cùng chí hướng vì nước, vì dân.



Mã QR

+ Môn loại: 959.704092 / K600N

229/. HOÀNG ANH. **Nguyễn Ái Quốc - 100 năm định danh tên gọi và giá trị trường tồn** / Hoàng Anh, Đào Tuấn Anh // Tạp chí Triết học. - 2019. - Số 8.- Tr. 24 - 31



Mã QR

Tóm tắt: Góp phần làm rõ sự xác lập tên gọi Nguyễn Ái Quốc trên trường quốc tế, những hoạt động đấu tranh và những công trình lý luận tiêu biểu gắn liền với danh xưng Nguyễn Ái Quốc, góp phần khẳng định giá trị trường tồn của tên gọi Nguyễn Ái Quốc.

+ Môn loại: 959.704092 / NG527A

230/. NGUYỄN MINH KHOA. **Nghệ thuật ngoại giao với các cường quốc của Hồ Chí Minh tạo lập vị thế của Việt Nam trên bàn cờ chính trị quốc tế** / Nguyễn Minh Khoa // Tạp chí Sinh hoạt lý luận. - 2019. - Số 5.- Tr. 7 - 13



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày nghệ thuật ngoại giao với các nước lớn của Hồ Chí Minh. Nghệ thuật ngoại giao với các nước lớn của Hồ Chí Minh nhằm kiến tạo một chủ thể ngoại giao hợp hiến, giành độc lập, tạo không gian hoà bình, đảm bảo an ninh và tự do, từng bước tạo lập vị thế của Việt Nam trên bàn cờ chính trị thế giới.

+ Môn loại: 959.704092 / NGH250TH

231/. THẾ VINH. **Những đóng góp to lớn của cụ Bùi Bằng Đoàn đối với cách mạng Việt Nam** / Thế Vinh // Tạp chí Văn hoá Lịch sử An Giang. - 2019. - Số 174.- Tr. 22 - 24



Mã QR

Tóm tắt: Nêu lên những công lao và cống hiến to lớn của cụ Bùi Bằng Đoàn đối với sự nghiệp cách mạng Việt Nam; những đóng góp của cụ với hoạt động lập pháp của Quốc hội và trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

+ Môn loại: 959.704092 / NH556Đ

232/. VŨ KHOAN. **Từ bức điện mật Việt Nam gửi Liên Xô khi Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời** / Vũ Khoan // Tạp chí Văn hiến Việt Nam. - 2019. - Số 104.- Tr. 8 - 9



Mã QR

Tóm tắt: Lời kể của Nguyên phó Thủ tướng Vũ Khoan về tình cảm, lòng yêu quý, kính trọng của Đảng và Nhà nước Liên Xô đối với Bác Hồ.

+ Môn loại: 959.704092 / T550B

233/. PHAN HOÀNG. **Thiếu tướng Tô Ký - Một tính cách đặc trưng Nam Bộ** / Phan Hoàng // Báo Cần Thơ. - 2019. - Ngày 8 tháng 9.- Tr. 8



Mã QR

Tóm tắt: Giới thiệu về hoạt động cách mạng của Thiếu tướng Tô Ký - Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, một trong những nhân vật tiêu biểu của Nam bộ đương đại.

+ Môn loại: 959.704092 / TH309T

234/. TRỊNH VIỆT DŨNG. **Đường mòn Hồ Chí Minh qua tài liệu của chính quyền Việt Nam Cộng hoà** / Trịnh Việt Dũng, Trần Trung Hiếu // Tạp chí Nhịp cầu tri thức. - 2019. - Số 4.- Tr. 24 - 27



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày một số nghiên cứu về đường mòn Hồ Chí Minh qua tư liệu của chính quyền Việt Nam Cộng hoà. Cho thấy, đường mòn Hồ Chí Minh đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ là cầu nối chiến lược giữa hậu phương lớn miền Bắc và tiền tuyến lớn miền Nam trong suốt cuộc kháng chiến trường kỳ.

+ Môn loại: 959.7043 / Đ561M

235/. THUYẾT AN. **Những chiến công của đội biệt động Long Xuyên ngày ấy** / Thuý An // Tạp chí Văn hoá Lịch sử An Giang. - 2019. - Số 174.- Tr. 29 - 30



Mã QR

Tóm tắt: Nêu lên những chiến công của Đội Biệt động Long Xuyên. Đội Biệt động Long Xuyên được thành lập tại ấp Bình Hoà 2, Xã Mỹ Khánh, thành phố Long Xuyên. Điểm thành lập Đội Biệt động Long Xuyên nằm trong khu vườn tạp của bà Bảy Khánh, nằm cạnh bờ sông Long Xuyên, vùng kênh Thầy Lộc, Cái Chiêng nối với rạch Trà Ôn.

+ Môn loại: 959.7043 / NH556CH

236/. ĐÌNH QUANG HẢI. **Vai trò của Chính phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước** / Đình Quang Hải // Tạp chí Nghiên cứu lịch sử. - 2019. - Số 7.- Tr. 3 - 19



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày sự ra đời của Chính phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam; Vai trò của Chính phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ.

+ Môn loại: 959.7043 / V103TR

237/. H.ĐIỆP. **Ô Quan Chưởng - Dấu xưa** / H.Điệp // Tạp chí Môi trường và Sức khoẻ. - 2019. - Số 437+438+439.- Tr. 42 - 43



Mã QR

Tóm tắt: Giới thiệu về Ô Quan Chưởng - một cửa ô của Hà Nội xưa, nằm ở phía Đông của toà thành đất bao quanh kinh thành Thăng Long. Đây là một trong 21 cửa ô còn sót lại của thành Thăng Long cũ, di tích đã được xếp hạng năm 1995.

+ Môn loại: 959.731 / Ô450QU

238/. **Khu di tích quốc gia đặc biệt Côn Sơn – Kiếp Bạc** // Tạp chí Văn hiến Việt Nam. - 2019. - Số 7.- Tr. 68 - 71



Mã QR

Tóm tắt: Giới thiệu về Khu di tích quốc gia đặc biệt Côn Sơn – Kiếp Bạc nằm ở thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Đây là quần thể di tích lịch sử và danh thắng quốc gia đặc biệt, một vùng đất địa linh nhân kiệt.

+ Môn loại: 959.734 / KH500D

239/. TRẦN MỸ HIỀN. **Tường Long, danh lam đệ nhất tháp** / Trần Mỹ Hiền // Tạp chí Báo An ninh thế giới. - 2019. - Ngày 31 tháng 8.- Tr. 4 - 5

Tóm tắt: Giới thiệu về tháp Tường Long thuộc quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng. Tháp Tường Long được coi là đệ nhất danh lam tháp thời Lý và ngày nay, sau 10 năm trùng tu tôn tạo và hoàn thành năm 2017, tháp Tường Long được coi là một kì quan trong nghệ thuật kiến trúc điêu khắc và là một nét đẹp văn hoá tâm linh.

+ Môn loại: 959.735 / T561L



Mã QR

240/. NGUYỄN VĂN BẢO. **Di tích núi Nưa, đền Nưa và am Tiên (Thanh Hoá)** / Nguyễn Văn Bảo // Tạp chí Văn hoá nghệ thuật. - 2019. - Số 423.- Tr. 33 - 35

Tóm tắt: Giới thiệu về Di tích núi Nưa, đền Nưa và am Tiên thành phố Thanh Hoá. Cụm di tích núi Nưa, đền Nưa và am Tiên gắn liền với cuộc khởi nghĩa Bà Triệu năm 248, không chỉ có ý nghĩa về lịch sử, văn hoá mà còn có giá trị lớn về phát triển du lịch, đặc biệt là du lịch tâm linh.

+ Môn loại: 959.741 / D300T



Mã QR

241/. HỮU NGHĨA. **Danh thắng Ngũ Hành Sơn – Di tích quốc gia đặc biệt** / Hữu Nghĩa // Tạp chí Lý luận Chính trị và Truyền thông. - 2019. - Số 5.- Tr. 86 - 87

Tóm tắt: Trình bày truyền thuyết về Ngũ Hành Sơn, danh thắng Ngũ Hành Sơn. Ngũ Hành Sơn nằm trên địa phận xã Hoà Giải, huyện Hoa Vang, nay là phường Hoà Hải, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

+ Môn loại: 959.751 / D107TH



Mã QR

242/. NGỌC ÁNH. **K20 - Di tích lịch sử cấp quốc gia** / Ngọc Ánh // Tạp chí Lý luận Chính trị và Truyền thông. - 2019. - Số 5.- Tr. 88 - 89

Tóm tắt: Giới thiệu về khu tích lịch sử cách mạng K20 nằm trên địa bàn khối phố Đa Mạn, phường Bắc Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

+ Môn loại: 959.751 / K000H



Mã QR

243/. ĐỖ VIẾT NGHIỆM. **Bến Tre - Đất và người** / Đỗ Viết Nghiệm ghi chép // Tạp chí Văn nghệ quân đội. - 2019. - Số 925.- Tr. 24 - 28

Tóm tắt: Giới thiệu lược sử vùng đất Bến Tre và lý giải về tên gọi nơi đây. Bến Tre còn được mệnh danh là "Quê hương Đồng Khởi", cuộc chiến tranh chống Pháp, chống Mĩ của nhân dân Việt Nam kéo dài hơn hai thập kỉ, chiến trường Miền Nam và các tỉnh Nam bộ đều có những dấu ấn huyền thoại. Trong đó, Bến Tre làm nên những dấu son rất riêng mà lịch sử đã ghi nhận.

+ Môn loại: 959.785 / B254TR



Mã QR

244/. THANH PHONG. **Di tích lịch sử Giồng Trà Dền** / Thanh Phong // Tạp chí Văn hoá Lịch sử An Giang. - 2019. - Số 174.- Tr. 31 - 33

Tóm tắt: Giới thiệu về di tích lịch sử Giồng Trà Dền thuộc tỉnh An Giang và các sự kiện lịch sử diễn ra tại nơi đây.



Mã QR

+ Môn loại: 959.791 / D300T

245/. NGUYỄN QUANG MIÊN. **Hệ thống kênh cổ vùng Thoại Sơn và Tri Tôn (An Giang) qua tư liệu địa khảo cổ học** / Nguyễn Quang Miên, Nguyễn Quang Bắc, Lê Ngọc Thanh // Tạp chí Khảo cổ học. - 2019. - Số 3.- Tr. 88 - 98



Tóm tắt: Trình bày về hệ thống kênh cổ vùng Thoại Sơn và Tri Tôn (An Giang). Qua đó khẳng định, trong khu vực Thoại Sơn và Tri Tôn có khá nhiều dấu tích về những đường nước cổ đã được người Óc Eo xưa đào, đắp và sử dụng liên tục trong một khoảng thời gian dài.

Mã QR

+ Môn loại: 959.791 / H250TH

MỤC LỤC BÀI TRÍCH BÁO - TẠP CHÍ

STT	TÊN BÀI BÁO - TẠP CHÍ	TRANG
	000. TIN HỌC, THÔNG TIN & TÁC PHẨM TỔNG QUÁT	
1	Phát triển thị trường nội dung số tại Việt Nam / Vũ Trọng Phong	1
2	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong ngành logistics tại Việt Nam / Ngô Phúc Hạnh, Vũ Thị Tâm, Nguyễn Thị Thu	1
3	Thực trạng và giải pháp phát triển văn hoá đọc ở Việt Nam hiện nay / Nguyễn Thị Tuyết Vân	1
4	Báo chí các cấp bộ Đảng ở Trung Kỳ với nhiệm vụ tuyên truyền, cổ động quần chúng đấu tranh chống đế quốc, tay sai (1930-1935) / Nguyễn Văn Trung	1
	100. TRIẾT HỌC – TÂM LÝ HỌC	
5	Khoan dung Hồ Chí Minh những cảm nhận từ bản Di chúc lịch sử / Vũ Trung Kiên	2
6	Khoan dung Hồ Chí Minh / Vũ Trung Kiên, Hà Minh Hoàn	2
	200. TÔN GIÁO	
7	Ngôi chùa thờ Phật trong lòng người Việt / Nguyễn Trường Lịch	2
8	Ảnh hưởng của triết lý nhân sinh Phật giáo Nam Tông trong đời sống văn hoá tinh thần cộng đồng người Khmer ở Tây Nam Bộ / Lê Minh Hải	2
	300. KHOA HỌC XÃ HỘI	
9	Tác động của biến đổi khí hậu đối với sinh thái và nhân văn vùng Đồng bằng sông Cửu Long / Nguyễn Trọng Nhân, Võ Thị Kim Huệ, Nguyễn Thị Bích Trâm	2
10	Những yếu tố tác động đến sự tham gia cộng đồng của phụ nữ giai đoạn 1976-1986 / Nguyễn Đức Tuyển	2
11	Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh về giải phóng phụ nữ và sự vận dụng của Đảng ta trong giai đoạn hiện nay / Lê Duyên Hà	3
12	Thực hiện quyền bình đẳng cho phụ nữ - Giá trị nhân văn trong Di chúc của Hồ Chí Minh / Trần Thị Phúc An	3
13	Phát huy vai trò của đội ngũ trí thức ở nước ta trong giai đoạn hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh / Dương Thị Hậu	3
14	Xây dựng mẫu hình người nông dân thế hệ mới là việc “quan trọng và cấp bách” / Lương Thuỷ	3
15	Khái niệm người Việt dưới những biến động lịch sử / Trần Trọng Dương	3
16	Sự nhất quán trong quan điểm đường lối phát triển văn hoá văn nghệ của Đảng / Nguyễn Thế Kỳ	4
17	Hồ Chủ tịch với văn hoá, văn nghệ / Hà Minh Đức	4
18	Không ngừng củng cố quan hệ hợp tác Việt - Lào về văn hoá / Cáp Văn Đăng	4
19	Một số giải pháp trong việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc Khmer vùng Tây Nam Bộ hiện nay / Nguyễn Đức Dũng, Võ Thành Hùng	4
20	Sự giao thoa văn hoá tại Đồng bằng sông Cửu Long / Võ Thị Bích Diễm	5
21	Cuộc Cách mạng không dừng lại / Hà Chính	5
22	10 năm, nông thôn đồng bằng "thay áo mới" / Mỹ Thanh, Tuyết Trinh – Bài 1	5

23	10 năm, nông thôn đồng bằng "thay áo mới" / Mỹ Tuyết Trinh Thanh, – Bài 2	5
24	10 năm, nông thôn đồng bằng "thay áo mới" / Mỹ Thanh, Tuyết Trinh – Bài cuối	5
25	Chính sách xây dựng đô thị thông minh và thực trạng phát triển tại Việt Nam / Nguyễn Thị Việt	6
320. KHOA HỌC CHÍNH TRỊ		
26	Các cấu trúc khu vực châu Á - Thái Bình Dương đến năm 2025: Triển vọng và một số tác động / Nguyễn Hồng Quân	6
27	Bàn thêm về nguyên tắc chiếm hữu thực sự và chủ quyền của Việt Nam trên hai quần đảo (vùng) Hoàng Sa và Trường Sa / Nguyễn Bá Diên, Nguyễn Bá Hùng Cường	6
28	Biển Đông và Hoàng Sa - Trường Sa qua Châu bản triều Nguyễn / Nguyễn Đình Đầu	6
29	Biển trong sự phòng vệ lãnh thổ của các triều đại phong kiến Việt Nam qua Đại Việt sử ký toàn thư và Đại Nam thực lục / Lê Thị Vĩ Phượng	6
30	Cơ sở pháp lý về chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam (1954-1975) / Lưu Anh Rô	7
31	Cơ sở pháp lý quốc tế xác lập chủ quyền đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa / Nguyễn Thanh Minh	7
32	Giá trị pháp lý của công thư năm 1958 liên quan đến chủ quyền quốc gia đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa / Trần Việt Dũng	7
33	NH. Hoàng Sa và Trường Sa trong Công báo Việt Nam Cộng hoà (Ấn bản Quốc Hội – Thượng Nghị viện) / NH	7
34	Tài liệu liên quan đến quần đảo Hoàng Sa trong Mộc bản triều Nguyễn / Trần Thị Minh	7
35	Vấn đề chủ quyền các quần đảo Hoàng Sa - Trường Sa của Việt Nam qua báo chí quốc tế nửa đầu thế kỷ XX / Nguyễn Quang Trung Tiến	8
36	Đảng lãnh đạo phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc (2001-2018) / Hoàng Thị Trang	8
37	Một số kinh nghiệm của Đảng lãnh đạo phát triển du lịch thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế (2006-2017) / Nguyễn Thế Thi	8
38	Nghị quyết Trung ương 15 (năm 1959) - Sáng tạo của Đảng trong quá trình hình thành đường lối cách mạng miền Nam / Trần Tuấn Sơn	8
39	Quan điểm của Đảng về ngoại giao phục vụ phát triển kinh tế thời kỳ đổi mới / Nguyễn Thị Quế	9
40	Giá trị khoa học trong Di chúc của chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng đoàn kết trong Đảng và sự vận dụng vào xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay / Đỗ Văn Dương	9
41	Lý luận và thực tiễn xây dựng Đảng của Đảng Cộng Sản Việt Nam / Phan Kim Nga	9
42	Tác phẩm Dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh - Giá trị lý luận và thực tiễn / Mạch Quang Thắng	9
43	Tìm hiểu chủ trương của Đảng trong quan hệ đối ngoại với Liên Xô và Trung Quốc (1954-1975) / Đoàn Thanh Thủy	9
44	Tư tưởng Hồ Chí Minh về tổ chức lực lượng ngoại giao và ý nghĩa trong giai đoạn hiện nay / Huỳnh Tuấn Linh	10
45	Quan hệ đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Ấn Độ: Nhìn lại và hướng tới / Nguyễn Thị Thanh Vân, Nguyễn Thu Hà	10
46	Tình hình kinh tế Campuchia và quan hệ kinh tế với Việt Nam trong nửa đầu năm 2019 / Lê Minh Điền	10
47	Việt Nam giúp Campuchia từng bước phát triển và tăng cường sức mạnh quốc gia từ sau ngày Phnôm Pênh được giải phóng / Nguyễn Hồng Quân	10
330. KINH TẾ HỌC		
48	Nhận diện và tháo gỡ các rào cản để kinh tế tư	10

	nhân là một động lực quan trọng của nền kinh tế Việt Nam / Phạm Thị Túy	
49	Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực cho ngành du lịch / Bùi Quang Sơn, Bùi Quang Trung	10
50	Lương và năng suất lao động tại Việt Nam / Nguyễn Đức Thành	11
51	Giải pháp mở rộng hoạt động cho vay đối với nông nghiệp công nghệ cao trong giai đoạn hiện nay / Nguyễn Cảnh Hiệp	11
52	Điều hành chính sách tiền tệ thực hiện các mục tiêu kinh tế vĩ mô trong giai đoạn hiện nay / Nguyễn Đắc Hưng	11
53	Các FTA thế hệ mới và cơ hội đầu tư gián tiếp vào Việt Nam / Đinh Lê Hải Hà, Nguyễn Bích Ngọc	11
54	Đẩy mạnh thu hút đầu tư vào tỉnh Đồng Tháp / Trần Bích Liên	12
55	Kinh nghiệm quốc tế về chính sách thu hút đầu tư nước ngoài và một số gợi ý cho Việt Nam / Phan Thị Phương Thanh	12
56	Thị trường chứng khoán Việt Nam trong môi trường thực thi các FTA thế hệ mới / Vũ Chí Dũng	12
57	Thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài từ liên minh Châu Âu vào Việt Nam: Thực trạng và triển vọng / Nguyễn Thị Minh Phương	12
58	Thu hút và sử dụng đầu tư nước ngoài tại Việt Nam : Thực trạng và một số khuyến nghị / Nguyễn Hoàng Việt, Nguyễn Thị Mỹ Nguyệt, Lê Trâm Anh	12
59	Chuyên thăm Obsink của Bác Hồ và ngành năng lượng nguyên tử Việt Nam / Thanh Nhàn	13
60	Hợp tác bảo vệ môi trường biển ở Đông Nam Á / Võ Xuân Vinh	13
61	Đề biển, đảo mãi là không gian sinh tồn, phát triển / Thanh Phúc, Xuân Cường, Bá Bình	13
62	Quản lý tài nguyên nước bên vũng, ứng phó với biến đổi khí hậu ở Đồng bằng sông Cửu Long / Lê Anh Tuấn	13
63	Thành phố Cần Thơ đổi mới, phát triển, nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể / Trần Quốc Trung	13
64	Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô giai đoạn 1953-1985 : Thành tựu, hạn chế, nguyên nhân và ý nghĩa, bài học đối với Việt Nam hiện nay / Trần Thị Minh Tuyết	14
65	Chủ tịch Hồ Chí Minh viết Di chúc / Nguyễn Văn Công	14
66	Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh và tiến trình hội nhập quốc tế Việt Nam hiện nay / Vũ Dương Ninh	14
67	Di chúc của chủ tịch Hồ Chí Minh soi sáng con đường đi tới tương lai của dân tộc Việt Nam / Nguyễn Phú Trọng	14
68	Đoàn kết, thống nhất trong Đảng theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh / Nguyễn Trọng Phúc	14
69	Đoàn kết thống nhất trong Đảng theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh / Vũ Thị Thanh Xuân, Trần Thị Huyền Chang	15
70	Đức khiêm tốn của Chủ tịch Hồ Chí Minh và sự kết tinh trong Di chúc / Trần Thị Minh Tuyết	15
71	Góp phần tìm hiểu quan điểm của Hồ Chí Minh về kinh tế tư nhân / Lại Thị Ngân	15
72	Giá trị tư tưởng về đoàn kết của Hồ Chí Minh trong bản Di chúc / Nguyễn Hữu Hồi	15
73	50 năm thực hiện những tư tưởng lớn trong Di chúc của Bác Hồ / Nguyễn Trọng Phúc	15
74	Những chỉ dẫn của chủ tịch Hồ Chí Minh trong Di chúc về “Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau” / Lê Quang Bốn	16
75	Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về nhân cách người đảng viên Cộng sản / Lê Trung Kiên	16
76	Từ lời căn dặn “thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng” trong Di chúc của chủ tịch Hồ Chí Minh đến “Nêu gương đạo đức” của đội ngũ cán bộ, đảng viên / Nguyễn Quỳnh Anh	16
77	Từ nhân cách của lãnh tụ Hồ Chí Minh trong Di chúc đến nâng cao phẩm chất của người cán bộ lãnh đạo hiện nay / Trần Thị Minh Tuyết	16

78	Từ tác phẩm Đường Cách Mệnh đến Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh nghĩ về công tác xây dựng Đảng / Nguyễn Việt Thống	17
79	Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người - Giá trị cách mạng và ý nghĩa thời đại / Vũ Quang Ánh, Dương Quốc Toàn	17
80	Từ Tuyên ngôn độc lập đến Di chúc thiêng liêng / Phạm Minh Khải	17
81	Tư tưởng trọng dân của Hồ Chí Minh / Đặng Văn Khương	17
82	Tư tưởng Hồ Chí Minh trong một số lĩnh vực văn hoá / Đoàn Thị Hoàng Yến	17
83	Thiên liêng biết mấy những lời của Bác / Phạm Quang Nghị	17
84	Thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí theo Di chúc / Đặng Thị Minh Hào	18
85	Triết lý nhân sinh trong Di chúc của chủ tịch Hồ Chí Minh / Hoàng Chí Bảo	18
86	50 năm miễn thuế nông nghiệp theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh (1969-2019) / Nguyễn Ngọc Tú	18
87	Cải cách thuế tài sản ở một số quốc gia và bài học cho Việt Nam / Phạm Thị Thu Hồng	18
88	Hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam trong bối cảnh hiện nay / Nguyễn Thị Thuý Ngọc	18
89	Diễn biến mới và tác động của cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung và một số hàm ý chính sách cho Việt Nam / Bùi Ngọc Sơn	19
90	Vai trò của chính sách công nghiệp trong vượt bẫy thu nhập trung bình : Kinh nghiệm của Hàn Quốc và hàm ý đối với Việt Nam / Nguyễn Thị Tuệ Anh	19
91	Phát triển công nghiệp hỗ trợ trong ngành điện tử / Phạm Tiến Dũng	19
92	Việt Nam và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 / Nguyễn Thị Hồng Tâm, Ngô Quang Trung	19
93	Nghiên cứu ảnh hưởng biến đổi khí hậu tới kinh tế nông nghiệp Việt Nam / Nguyễn Thị Lan	19
94	Thúc đẩy nguồn vốn đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp ở Việt Nam / Nguyễn Thị Hải	20
95	Đánh giá tác động của các hiệp định thương mại tự do đến sản xuất nông nghiệp vùng Đồng bằng sông Cửu Long / Võ Thị Kim Thu	20
96	Về tính bền vững của sinh kế nông nghiệp Đồng bằng sông Cửu Long / Đặng Kim Khôi, Phạm Đức Thịnh, Lê Thị Hà Liên	20
97	Nghiên cứu chuỗi giá trị tôm sú ở vùng Tây Nam Bộ / Trần Hoàng Hiếu, Nguyễn Phú Sơn	20
98	Đề hạn chế tác động tiêu cực của hoạt động du lịch sinh thái tới môi trường hệ sinh thái vườn thú Vinpearl Safari Phú Quốc / Ngô Xuân Hào	20
99	Đề phát triển du lịch thành phố Đà Nẵng thành ngành kinh tế mũi nhọn / Lê Văn Đỉnh	21
100	Giải pháp marketing nhằm thu hút khách du lịch quốc tế đến Côn Đảo / Nguyễn Thị Thuý Vinh, Phạm Thị Duy Phương	21
101	Kinh nghiệm phát triển khu công nghiệp sinh thái tại Hàn Quốc và bài học đối với Việt Nam / Trần Duy Đông	21
102	Khách quốc tế tìm kiếm sự mới lạ của du lịch sinh thái Đồng bằng sông Cửu Long / Nguyễn Quốc Nghi	21
103	Một số giải pháp để du lịch Việt Nam tiếp tục bứt phá / Lê Thị Kim Triệu	21
104	Nâng cao chuỗi giá trị du lịch thông qua liên kết vùng Tây Nguyên với Nam Trung Bộ / Lê Đức Niêm, Hà Thị Kim Duyên	22
105	Nhu cầu du lịch và các yếu tố ảnh hưởng đến nhu cầu du lịch của người cao tuổi: Nghiên cứu trường hợp huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau / Nguyễn Trọng Nhân	22
106	Những nhân tố ảnh hưởng đến phát triển bền vững du lịch / Mai Anh Vũ, Trần Thị Thuý Hà	22
107	Tác động của hoạt động du lịch đến bảo tồn đa dạng sinh học tại các vườn quốc gia và khu bảo tồn khu vực miền Trung – Tây Nguyên / Dư Văn Toán, Nguyễn Thuý Vân	22
108	Ứng dụng công nghệ kích cầu du lịch / Đỗ Trang	22
109	Xây dựng Châu Đốc trở thành Thành phố du lịch xanh / Nguyễn Tiến Thư	23
110	Quảng Ninh phát triển du lịch sáng tạo / Đỗ Thị Thu Huyền	23

111	“Đường băng” để du lịch đồng bằng cát cánh / Đăng Huỳnh, Cát Đăng - Bài 1	23
112	“Đường băng” để du lịch đồng bằng cát cánh / Đăng Huỳnh, Cát Đăng - Bài 2	23
113	“Đường băng” để du lịch đồng bằng cát cánh / Đăng Huỳnh, Cát Đăng - Bài cuối	23
114	Bàn về giải pháp phát triển du lịch homestay huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre / Đỗ Thu Nga	24
115	Du lịch cộng đồng nâng cao mức sống người Khmer Trà Vinh / Phan Thị Khánh Đoàn, Võ Văn Sơn	24
116	Cần Thơ khai thác thế mạnh du lịch đường sông / Nguyễn Minh Tuấn	24
117	Nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp nhỏ và vừa ở một số quốc gia trong bối cảnh hội nhập kinh tế và bài học đối với Việt Nam / Nguyễn Nam Hải	24
118	Năng lực cạnh tranh động của doanh nghiệp sản xuất thức ăn chăn nuôi Việt Nam trong bối cảnh hội nhập / Lê Xuân Tình	24
119	Ưu đãi của các FTA thế hệ mới và vấn đề đặt ra đối với doanh nghiệp Việt Nam / Nguyễn Đăng Khoa	25
120	Các gói kích thích kinh tế của một số quốc gia trong năm 2019 và gợi ý cho Việt Nam / Trần Thị Hà	25
121	Triển vọng kinh tế toàn cầu năm 2020: Tăng trưởng giảm tốc năm 2019 và nguy cơ khủng hoảng / Bùi Ngọc Sơn	25
122	Đánh giá tiến triển trong thực hiện “Sáng kiến Vành đai, Con đường” giai đoạn 2013 - 2018 / Phạm Thái Quốc	25
123	Những thành tựu to lớn của Việt Nam qua 50 năm thực hiện Di chúc của Bác Hồ / Nguyễn Văn Thanh	25
124	Xu hướng phát triển kinh tế xanh ở Việt Nam / Nguyễn Thị Thu Hoài // Tạp chí Tài chính	25
125	Về sự phát triển của kinh tế tư nhân ở Việt Nam hiện nay / Nguyễn Thị Huyền	26
126	Quản lý tích hợp - Giải pháp phát triển bền vững vùng Đồng bằng sông Cửu Long / Phan Ánh Hè	26
127	Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến thu nhập của hộ Khmer trên địa bàn huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng / Diệp Thanh Tùng	26
128	Tiêu dùng xanh: Giải pháp hướng tới phát triển nền kinh tế xanh ở Việt Nam / Nguyễn Thị Thu Hằng	26
129	Xu hướng điều chỉnh chính sách của các nước trong bối cảnh kinh tế mới và một số khuyến nghị cho Việt Nam / Trần Thị Quỳnh Hoa	26
340. LUẬT PHÁP		
130	Một số giải pháp nâng cao chất lượng giám sát của Hội đồng nhân dân với Ủy ban nhân dân / Nguyễn Việt Hà	27
131	Quyền trẻ em trong các bản Hiến pháp Việt Nam / Nguyễn Thị Yến	27
132	Quản lý thuế đối với nền kinh tế ngầm: Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam / Phạm Thị Thu Hồng	27
133	Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong hợp đồng giao kết từ xa - Giải pháp “Quyền rút lui” của pháp luật Châu Âu và kinh nghiệm cho Việt Nam / Võ Thị Thanh Linh, Đoàn Thanh Hải	27
134	Pháp luật về bảo hiểm thất nghiệp của Thái Lan và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam / Hà Thị Hoa Phượng	27
135	Nội luật hoá cam kết hội nhập quốc tế trong kỷ nguyên FTA thế hệ mới / Đặng Thị Thuý	28
136	Các biện pháp khắc phục do vi phạm hợp đồng theo Bộ nguyên tắc về luật hợp đồng Châu Âu - Giá trị tham khảo cho Việt Nam / Nguyễn Minh Oanh	28
350. HÀNH CHÍNH CÔNG VÀ KHOA HỌC QUÂN SỰ		

137	Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ ở Cần Thơ / Mai Thanh Dân	28
138	Các yếu tố tác động đến lập kế hoạch ngân sách của các đơn vị công lập tại thành phố Cần Thơ / Nguyễn Lê Hoài Khanh	28
139	Bài học thành công về công tác cán bộ trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 / Nguyễn Trọng Phúc	28
140	Kinh nghiệm quốc tế trong việc áp dụng dịch vụ dùng chung / Ban Chính sách tài chính công	29
141	Quản lý hoạt động văn hoá gắn với phát triển du lịch tại tuyến phố đi bộ hồ Gươm / Võ Hồng Nhung	29
142	Các nhân tố tác động tới quản lý nhà nước về phát triển du lịch bền vững ở tiểu vùng Nam Đồng bằng sông Hồng / Đặng Thị Thuý Duyên	29
143	Xu hướng quân sự, quốc phòng trên thế giới trong mười năm tới và một số vấn đề đặt ra cho Việt Nam / Nguyễn Tuấn Hùng	29
144	Một nửa thế kỷ bảo quản, gìn giữ thi hài Chủ tịch Hồ Chí Minh / Cao Đình Kiếm	29
360. CÁC VẤN ĐỀ XÃ HỘI VÀ DỊCH VỤ XÃ HỘI		
145	Giám sát thực thi các mục tiêu chính sách an sinh xã hội ở Việt Nam giai đoạn 2011-2018 : Thực trạng và vấn đề / Mai Ngọc Cường, Bùi Sỹ Lợi, Lê Quốc Hội	30
146	Đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến để đáp ứng nền kinh tế số / Nguyễn Thị Việt Nga	30
147	Quan điểm của Hồ Chí Minh về bảo vệ môi trường tự nhiên - sự vượt trước về tư duy và hành động / Hoàng Thị Ngọc Minh	30
148	Tăng cường liên kết vùng trong công tác bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu / Nguyễn Văn Huy	30
149	Tư tưởng Hồ Chí Minh về bảo vệ môi trường tự nhiên và ý nghĩa thời đại của nó / Hoàng Thị Ngọc Minh	31
370. GIÁO DỤC HỌC		
150	Cách mạng tháng Tám và bước phát triển của nền giáo dục mới / Nguyễn Trường Lịch	31
151	Nghiên cứu mô hình quản lý tài nguyên giáo dục mở trên thế giới và vấn đề đặt ra với Việt Nam / Đào Thiện Quốc	31
152	Tổ chức hoạt động trải nghiệm với di tích lịch sử cho học sinh trong dạy học Lịch sử Việt Nam từ 1945-1975 ở trường trung học phổ thông / Trần Vĩnh Tường, Hoàng Thị Thiện	31
153	Một số đề xuất bổ sung các hoạt động dạy học vẽ, cắt, ghép hình ở trường tiểu học nhằm phát triển năng lực học sinh / Lê Thị Cẩm Nhung	31
380. THƯƠNG MẠI, PHƯƠNG TIỆN TRUYỀN THÔNG, GTVT		
154	Chính sách thương mại điện tử của Trung Quốc và một số gợi mở cho Việt Nam / Nguyễn Hồng Thu	32
155	Tác động của Brexit tới xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường Vương quốc Anh / Hoa Hữu Cường	32
156	Tác động của các FTA thế hệ mới tới tăng trưởng kinh tế - xã hội Việt Nam / Lê Huy Khôi	32
157	Tăng mức thuế đối với các loại thuế nội địa đánh vào hàng hoá nhập khẩu - Những vấn đề kinh tế và pháp lý / Đinh Khương Duy	32
158	Các yếu tố tác động đến kết quả xuất khẩu rau quả của các doanh nghiệp Việt Nam / Lê Tấn Bửu, Phạm Ngọc Ý	32
159	Xuất khẩu nông sản Việt Nam: Thách thức về tiêu chuẩn an toàn thực phẩm / Phạm Thị Lan Anh	33

160	Các nhân tố ảnh hưởng đến mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ xe buýt trên địa bàn thành phố Cần Thơ / Nguyễn Quốc Nghi	33
390. PHONG TỤC, NGHI LỄ VÀ VĂN HOÁ DÂN GIAN		
161	Chợ nổi Cái Răng - di sản văn hoá phi vật thể quốc gia / Ngọc Ánh	33
162	Lễ hội đèn Đuôm di sản văn hoá phi vật thể quốc gia / Đỗ Quang Đại	33
163	Khai thác vốn văn hoá trong phát triển du lịch vùng Trung bộ / Hà Đình Thành	34
164	Không gian văn hoá công nghệ Tây Nguyên: Đôi điều cảm nhận / Trọng Nguyên	34
165	Tín ngưỡng thờ cạp ở các ngôi đình tại Cần thơ / Trần Phong Điều	34
166	Ông Hoàng Mười trong hệ thống truyền thuyết dân gian và tín ngưỡng thờ Mẫu Tam Phủ ở xứ Nghệ / Bùi Quang Thanh	34
167	Dấu ấn văn hoá dân tộc qua tục ngữ Khmer Nam Bộ / Lê Thị Diễm Phúc	34
168	Thơ rơi - Thể loại văn chương độc đáo ở Nam bộ / Đặng Hoàng Thám	35
169	Hồ Cần Thơ - Di sản văn hoá phi vật thể quốc gia / Phạm Văn Bằng	35
400. NGÔN NGỮ HỌC		
170	Quá trình chuyển nghĩa của số từ một, hai qua thành ngữ, tục ngữ tiếng Việt / Nguyễn Thị Hai	35
500. KHOA HỌC TỰ NHIÊN VÀ TOÁN HỌC		
171	Đồng bằng sông Cửu Long trước thách thức chưa từng có / Hữu Đức	35
172	Một số tài liệu mới về địa chất Đệ Tứ ở đồng bằng Nam bộ liên quan đến khảo cổ học / Nguyễn Đức Tâm	35
600. CÔNG NGHỆ		
173	Kinh nghiệm phát triển thị trường khoa học công nghệ của Trung Quốc và tham khảo cho Việt Nam / Nguyễn Thanh Tuấn	36
174	Sông Mekong và biến đổi khí hậu / Kim Liên	36
630. NÔNG NGHIỆP - CÁC CÔNG NGHỆ LIÊN QUAN		
175	Cải thiện lợi nhuận sản xuất mè trên đất trồng lúa kém hiệu quả tại Cần Thơ / Trịnh Quang Khương, Lê Ngọc Phương, Nguyễn Ngọc Nam	36
176	Quy định về trợ cấp nghề cá trong Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương và tác động đối với Việt Nam / Nguyễn Ngọc Hà	36
650. QUẢN LÝ VÀ DỊCH VỤ HỖ TRỢ		
177	Xu hướng áp dụng chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế tại một số nước và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam / Phạm Thị Tường Vân	37
178	Marketing trực tuyến: Giải pháp thúc đẩy du lịch tại TP. Đà Nẵng / Ngô Thị Kiều Trang, Mai Thị Quỳnh Như	37
660. KỸ THUẬT HOÁ HỌC		
179	Đôi điều suy ngẫm về làng nghề nước mắm truyền thống ở Hòn Sơn - Kiên Giang / Phạm Thị Huệ	37
180	Nghiên cứu ứng dụng phế phẩm nông nghiệp bã sả và thân cây dứa dại vùng Nam bộ để giảm thiểu tác hại môi trường / Huỳnh Lê Huy Cường, Nguyễn Ngọc Kim Tuyền, Huỳnh Bảo Long	37

680. SẢN XUẤT CHUYÊN DỤNG		
181	Nghề nặn Tò He ở Xuân La xưa và nay / Nghiêm Xuân Mừng	38
182	Những phường thợ thành Thăng Long xưa / H. Phương	38
700. NGHỆ THUẬT		
183	Những thay đổi về không gian đô thị ở thành phố Vinh từ năm 1804 đến trước năm 1974 / Nguyễn Thị Kim Sang	38
184	Tam Quan chùa Việt / Nguyễn Hồng Kiên	38
185	Nghề dệt thổ cẩm của người H' Rê ở huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi / Nguyễn Thị Hạnh	38
186	Độc đáo sản phẩm làng Châm ở A Giang / Trần Trọng Triết	38
187	Đóng góp của nhạc sĩ Nguyễn Văn Thương đối với nền âm nhạc Việt Nam hiện đại / Trần Thị Trâm	39
188	Nhạc sĩ Lưu Hữu Phước đâu chỉ có những bản hùng ca / Gia Quan	39
189	Đẹp lòng gặp lại cố nhân / Nhật Ánh	39
190	Trông da trong văn hoá Việt / Nguyễn Hữu Hiệp	39
191	Thế giới nhân vật trẻ thơ trong phim Mẹ vắng nhà / Ngô Đăng Trà My	39
192	Nâng cao chất lượng chương trình nghệ thuật và chất lượng hoạt động nghệ thuật chuyên nghiệp tại Cần Thơ / Nguyễn Thành Kiên	40
800. VĂN HỌC VÀ TU TỪ HỌC		
193	Vẻ đẹp ngôn ngữ diễn thuyết trong Tuyên ngôn độc lập của Hồ Chủ Tịch / Phạm Thị Ninh	40
194	Ý thức về đối tượng tiếp nhận trong văn chính luận Hồ Chí Minh / Phạm Thị Như Thuý	40
195	Văn học Việt Nam đương đại với công cuộc đổi mới đất nước hôm nay / Hoàng Minh Lương	40
196	Biểu tượng trong thơ một số tác giả thuộc thế hệ đổi mới / Phạm Thị Trinh	40
197	Địa danh trong thơ, địa chỉ tâm hồn / Nguyễn Trọng Hoàng	41
198	Cái cũ và cái mới trong thơ Việt Nam hiện đại / Đặng Anh Đào	41
199	Những giá trị trường tồn trong di sản nghệ thuật Nguyễn Du / Nguyễn Thế Kỳ	41
200	Hồn quê, hồn dân tộc trong thơ Nguyễn Bính và Huy Cận / Lê Thành Nghị	41
201	Cây sự sống và cơ chế sáng tạo của Huy Cận ở tập thơ Lửa Thiêng / Phan Huy Dũng	41
202	Phê bình và tiêu luận của Huy Cận / Biện Thị Quỳnh Nga	42
203	Thơ Huy Cận trong tiếp nhận của lý luận, phê bình văn học miền Nam giai đoạn 1954-1975 / Trần Hoài Anh	42
204	Vị thế đặc biệt của thơ lục bát trong di sản văn hoá dân tộc / Đặng Văn Bài	42
205	Chuyện kể trên đường khách mệnh Vừa đi đường, vừa kể chuyện – Một tác phẩm tự thuật hiếm và quý / Trần T. Lam	42
900. LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ		
206	Bộ sưu tập bản đồ Trường Sa và Hoàng Sa	42
207	Dấu ấn địa giới hành chính Hà Nội qua tư liệu lưu trữ/Hoàng Minh	42
208	Một dấu chân Nam tiến – Đôi nét Mỹ Tho / Lý Ngọc Hùng	43
209	Thăng cảnh núi Trà Sư điểm du lịch tâm linh của huyện Tịnh Biên / Huỳnh Đình Lệ Thu	43
210	Về núi Ba Thê nhớ mùa len trâu / Phương Huy	43
211	Vấn đề định danh tên người Việt và bản chất của tín hiệu tên riêng / Nguyễn Đức Tôn	43
212	Lược đồ bốn trăm năm nghiên cứu Việt Nam của các học giả nước ngoài / Đoàn Lê Giang	43
213	Một số danh nhân tiêu biểu từng đến làm việc tại Châu Đốc / Trần Văn Đông	44
214	Nghệ thuật trang trí trên đồ đồng văn hoá Đông Sơn / Nguyễn Thơ Đình	44
215	Vị trí của thời đại Hùng Vương trong lịch sử dân tộc Việt Nam / Nguyễn Minh Tường	44

216	Thủy quân triều Nguyễn ở An Giang / Dương Ái Dân	44
217	Trao đổi lại về năm sinh và đóng góp của Mạc Thiên Tứ đối với vùng đất Hà Tiên buổi đầu khai phá / Nguyễn Đình Cơ	44
218	Nguyễn Công Trứ với biển: Tư duy và hành động / Nguyễn Văn Kim	44
219	Tổng đốc An Hà Doãn Uẩn - Luong tướng tài ba và “tay bút mực giỏi tài” / Nguyễn Hữu Hiệp	45
220	Tạp chí Công hội đỏ và vai trò của chủ bút Nguyễn Đức Cảnh / Nguyễn Mạnh Kiên	45
221	Cách mạng tháng Tám – Bài học giành, giữ và xây dựng chính quyền của dân, do dân và vì dân / Trần Nam Chuân	45
222	Cách mạng tháng Tám năm 1945 - Biểu tượng thống nhất các lực lượng dân tộc dưới ngọn cờ cứu nước / Trần Trọng Thơ	45
223	Những quyết sách mang tính chiến lược của Chủ tịch Hồ Chí Minh sau ngày 2/9 / Tuệ Minh	45
224	Bùi Bằng Đoàn qua tư liệu, báo chí tiếng Việt và tiếng Pháp / Ngô Thế Long	46
225	Cụ Bùi Bằng Đoàn – Tấm gương sáng của một nhân sĩ tham gia cách mạng / Lê Miên	46
226	Chuyện kể của các thầy thuốc chăm sóc sức khoẻ Bác Hồ / Trần Giữ ru tâm	46
227	Hồ Chí Minh bổ sung, phát triển lý luận chủ nghĩa Mác-Lênin – Giá trị lịch sử và ý nghĩa thời đại / Phan Văn Rân, Ngô Chí Nguyễn	46
228	Kỷ niệm 130 năm ngày sinh cụ Bùi Bằng Đoàn: Tấm gương sáng ngời về tận trung với nước, tận hiếu với dân / Vân Anh	46
229	Nguyễn Ái Quốc - 100 năm định danh tên gọi và giá trị trường tồn / Hoàng Anh, Đào Tuấn Anh	47
230	Nghệ thuật ngoại giao với các cường quốc của Hồ Chí Minh tạo lập vị thế của Việt Nam trên bàn cờ chính trị quốc tế / Nguyễn Minh Khoa	47
231	Những đóng góp to lớn của cụ Bùi Bằng Đoàn đối với cách mạng Việt Nam / Thế Vinh	47
232	Từ bức điện mật Việt Nam gửi Liên Xô khi Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời / Vũ Khoan	47
233	Thiếu tướng Tô Ký - Một tính cách đặc trưng Nam Bộ / Phan Hoàng	47
234	Đường mòn Hồ Chí Minh qua tài liệu của chính quyền Việt Nam Cộng hoà / Trịnh Việt Dũng, Trần Trung Hiếu	48
235	Những chiến công của đội biệt động Long Xuyên ngày ấy / Thuý An	48
236	Vai trò của Chính phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước / Đinh Quang Hải	48
237	Ô Quan Chưởng - Dấu xưa / H.Điệp	48
238	Khu di tích quốc gia đặc biệt Côn Sơn – Kiếp Bạc	48
239	Tường Long, danh lam đệ nhất tháp / Trần Mỹ Hiền	49
240	Di tích núi Nưa, đền Nưa và am Tiên (Thanh Hoá) / Nguyễn Văn Bảo	49
241	Danh thắng Ngũ Hành Sơn – Di tích quốc gia đặc biệt / Hữu Nghĩa	49
242	Di tích lịch sử cấp quốc gia / Ngọc Ánh	49
243	Bến Tre - Đất và người / Đỗ Việt Nghiệm ghi chép	49
244	Di tích lịch sử Giồng Trà Dên / Thanh Phong	49
245	Hệ thống kênh cổ vùng Thoại Sơn và Tri Tôn (An Giang) qua tư liệu địa khảo cổ học / Nguyễn Quang Miên, Nguyễn Quang Bắc, Lê Ngọc Thanh	50